

Thứ Hai, ngày 03/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm của cô. - Trẻ bắt chước được dáng đi của 1 vài con vật, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nâng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. */. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật nuôi trong gia đình. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật với môi 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi của một số con vật nuôi trong gia đình như: Gà, lợn, mèo, chó, thỏ, vịt, trâu, bò... - Nhóm con vật có 2 chân gọi là gia cầm, con có 4 chân là gia súc. - Đặc điểm, tác dụng, tiếng kêu, lợi ích của các con vật. - Thức ăn của từng con vật khác nhau. - Cách chăm sóc và bảo vệ từng con vật.

	<p>trường sống với vận động và cách kiếm ăn của chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong gia đình, bắt chước tiếng kêu của các con vật đó. - Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi. 		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động: Trèo lên xuống thang. T/c: Kéo co (MT4)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách và thực hiện được vận động trèo lên xuống thang, biết chơi trò chơi. - Rèn sự khéo léo tự tin khi tập luyện, phối hợp tay chân nhịp nhàng để thực hiện vận động, chơi trò chơi thành thạo. - Trẻ thích tập luyện thể dục, thể 	<p>Sân tập sạch sẽ, thang leo, dây thừng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> */. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cho trẻ hát bài Đố bạn. - Trong bài hát có nhắc đến những con vật gì? */. Hoạt động 2: Trọng tâm + Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn bắt chước dáng đi của các con vật sau đó về hàng theo tổ. + Trọng động: BTPTC: Tập theo nhịp đếm 1 - 8. - Động tác 1: Tay: đưa trước lên cao.(2l) - Động tác 2: Thân: cúi gập người. (2l) - Động tác 3: Chân: ngồi xổm đứng lên liên tục. (3l) - Động tác 4: Bật: bật luân phiên.(2l) · VĐCB: Trèo lên xuống thang. - Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng đối diện.

	thao giúp cơ thể khỏe mạnh.		<ul style="list-style-type: none"> - Đây là gì? Ai có ý tưởng gì để tập với thang leo này? - Cô tập mẫu lần 1: - Lần 2: Cô đứng trước thang, 2 tay nắm vào bậc thang trước mặt. Trèo liên tục phối hợp chân nọ tay kia, khi hết thang thì trèo xuống. - Cho 1 trẻ nhanh nhẹn lên tập. - Cho 2 trẻ/lượt lên tập. Cô sửa sai cho trẻ - Lần 2 cho trẻ thi đua theo nhóm nhỏ. - Cô vừa cho các cháu tập gì? Ai giỏi lên tập lại? <p>* Trò chơi vận động: Kéo co</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 2- 3 lần, cô bao quát trẻ chơi. <p>+ Hội tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân.</p> <p>*./ Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ dạo chơi nhẹ nhàng tại vườn cỏ tích.
--	-----------------------------	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến: HDP STEAM: Dạy trẻ làm con mèo bằng lá chuối (MT7)</p>	<p>Trẻ biết tết hình con mèo đơn giản từ lá chuối, biết chơi trò chơi.</p> <p>Trẻ gấp đều các cạnh của lá để tạo thành hình con mèo, thao tác gấp nhanh, buộc được dây sau khi gấp xong, chơi trò chơi thành thạo.</p> <p>Trẻ hứng thú hoạt động, quý trọng sản</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lá chuối, dây, phân vẽ, lá cây... 	<p>*./ Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Dạy trẻ làm con mèo bằng lá chuối</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào? - Cô chuẩn bị những chiếc lá của cây gì? Những chiếc lá này có màu gì? Vì sao? - Ai có ý tưởng chơi, làm gì với những chiếc lá này? - Để làm được con mèo từ lá chuối, trước tiên cô xé lá chuối thành các dải đều nhau. Sau đó cô dùng 2 dải lá vừa xé gấp theo nếp bện vào nhau đến đoạn cuối của lá, cô dùng dây buộc tạo thành con mèo. - Cô cho trẻ thực hiện, đi quan sát giúp đỡ trẻ chưa làm được, hỏi trẻ lại cách làm. - Giáo dục trẻ chơi xong phải thu dọn gọn gàng, bỏ rác vào thùng để giữ vệ sinh... <p>*./ Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo và chim sẻ</p>

	phẩm của mình làm ra.		- Cô nêu lc, cc và cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên trẻ. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô cho trẻ nhặt lá xếp hình các con vật, dùng phấn vẽ các con vật... Q/sát trẻ chơi.
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc	- Biết tên các góc chơi trong lớp, dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.	- Tranh ảnh treo theo chủ đề, dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y... + Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, trại chăn nuôi... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, chăm sóc các con vật, quan sát vật nuôi...	*/. Giới thiệu: Cho trẻ hát bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” - Nhà cháu nuôi những con vật gì? Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng có lợi ích gì? Nuôi chúng như thế nào? Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé. Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại. Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách? Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi. Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập. Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi. */. Trẻ vào góc chơi. - <i>Góc phân vai</i> : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm... - <i>Góc học tập</i> : Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật... - <i>Góc xây dựng</i> : Xây các trang trại... - <i>Góc nghệ thuật</i> : Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật... - <i>Góc thiên nhiên</i> : Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước... Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời. * Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức bữa ăn cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn.</p> <p>- Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy</p>	<p>- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khăn trang.</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn.</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p> <p>- Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da...</p> <p>- GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...</p> <p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm.</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn</p> <p>- Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <p>- Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn.</p> <p>- Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc.</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p>

	nhảy mạnh sau khi ăn...		<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghé xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông... 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. * Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm để ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) * Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không? - Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào! - Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.
Chơi, hoạt động theo ý thích			

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: T/chuyện về quá trình phát triển của con gà (MT21)</p>	<p>Trẻ biết quá trình phát triển của gà qua 4 giai đoạn: trứng, gà con, gà mới lớn, gà trưởng thành, biết chơi trò chơi, chơi các góc. Trẻ có khả năng phán đoán, tư duy logic, phối hợp cùng bạn trong nhóm chơi. Trẻ yêu quý các con vật nuôi trong gia đình, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p>	<p>Hình ảnh/video quá trình phát triển của con gà, đồ chơi các góc.</p>	<p>* Hoạt động 1: Chơi trò chơi: Chuyển trứng - Cô nêu CC, LC và cho trẻ chơi 2 - 3 lần. * HĐ 2: T/chuyện về quá trình phát triển của con gà - Cô đưa tranh, trò chuyện với trẻ: + Đây là con gì nào? Gà trống gáy như thế nào? + Còn đây là con gì? Khi gà mái đẻ nó kêu như thế nào? - Gà trống, gà mái là những con gà đã trưởng thành, gà trống biết gáy còn gà mái lại biết đẻ trứng. - Gà mái sẽ làm gì với những quả trứng ? - Quả trứng nở thành gì? - Các con hãy làm những chú gà con xinh xắn đi theo mẹ nào. Cô cùng trẻ vận động bài hát: Đàn gà trong sân. - Qua một thời gian những chú gà mới lớn đã trưởng thành thành những con gà trống, gà mái và lại tiếp tục sinh sản. Vòng đời của các chú gà lại tiếp tục diễn ra như vậy để duy trì giống loài của mình. - Vậy quá trình phát triển của con gà qua 4 giai đoạn: trứng, gà con, gà mới lớn, gà trưởng thành. - Ích lợi của gà và trứng gà là gì? Thịt gà và trứng gà làm thức ăn; Lông gà làm chổi lông gà; Vỏ trứng gà làm đồ chơi; Gà trống gáy báo mọi người thức dậy đi học, đi làm. - Giáo dục trẻ yêu quý các con vật nuôi trong gia đình. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn. - Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ lựa chọn chơi.</p>
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày:</p>	<p>- Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn.</p>

<p>Nêu gương cuối ngày</p>	<p>mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
Vệ sinh trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<p>.....</p>		

	<hr/> <hr/>
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>

Thứ Ba, ngày 04/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm của cô. - Trẻ bắt chước được dáng đi của 1 vài con vật, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nâng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. */. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật nuôi trong gia đình. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật với môi 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi của một số con vật nuôi trong gia đình như: Gà, lợn, mèo, chó, thỏ, vịt, trâu, bò... - Nhóm con vật có 2 chân gọi là gia cầm, con có 4 chân là gia súc. - Đặc điểm, tác dụng, tiếng kêu, lợi ích của các con vật. - Thức ăn của từng con vật khác nhau. - Cách chăm sóc và bảo vệ từng con vật.

	<p>trường sống với vận động và cách kiếm ăn của chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong gia đình, bắt chước tiếng kêu của các con vật đó. - Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi. 		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Khám phá: Tìm hiểu MT sống của 1 số con vật nuôi trong gđ (MT27)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kể tên các con vật nuôi trong gia đình, biết môi trường sống phù hợp, an toàn của các con vật, biết lợi ích của việc chăn nuôi đúng cách. - Trẻ phân nhóm các con vật theo yêu cầu của cô. - Trẻ yêu quý bảo vệ các con vật, 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh lô tô con vật nuôi trong gia đình. Tranh MTXQ gà, vịt, trâu, bò... 	<ul style="list-style-type: none"> */. Hoạt động 1: Giới thiệu bài Cô cùng trẻ hát bài "gà trống mèo con và cún con" + Bài hát nhắc đến con vật nào? Chúng được nuôi ở đâu? */. Hoạt động 2: Trọng tâm Cho trẻ xem tranh về các con vật: Gà, ngan, vịt, trâu, lợn được thả ăn trong sân, hỏi trẻ. + Đây là tranh vẽ những con vật gì? - Cho trẻ phân nhóm các con vật theo yêu cầu của cô: + Nhóm gia súc? + Nhóm gia cầm? - Những con vật này được nuôi ở đâu ? - Chăn thả như thế nào? - Chăn thả như thế có được không? Vì sao?

	<p>có thái độ không đồng tình với việc xả nước thải bừa bãi ảnh hưởng đến môi trường.</p>		<p>GD trẻ: khi nuôi các con vật phải xây hoặc làm chuồng, không được thả rông làm mất vệ sinh, gây ô nhiễm MT.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem tranh lợn được nuôi trong chuồng sạch sẽ và nhận xét: Con vật được nuôi như thế nào? - Các con vật nuôi trong gia đình rất gần gũi với con người. Vì vậy khi nuôi cần xây dựng chuồng trại riêng và có hệ thống xử lý nước thải hợp lý, cống phải có nắp đậy hoặc xây bể bi ô ga để giữ gìn môi trường và có nguồn năng lượng sạch như khí ga để đun nấu... <p>+ Trò chơi: tôi sống ở đâu thì tốt?</p> <p>Cô đưa tranh 1: 1 chuồng đơn lẻ tranh 2: dãy chuồng hợp vệ sinh tranh 3: cảnh sân vườn</p> <p>CC: Mỗi trẻ 1 tranh lô tô các con vật sống trong gia đình, trẻ vừa đi vừa hát khi có tín hiệu về chuồng thì chạy về có bức tranh có môi trường sống phù hợp cho con vật đó. LC: ai về tranh môi trường không phù hợp phải nhảy lò cò về nơi sống phù hợp.</p> <p>*/. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ vào góc xây dựng để xây chuồng cho các con vật.</p>
--	---	--	---

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Trải nghiệm góc thư viện của bé (MT64)</p>	<p>Trẻ được vui chơi trong thư viện, biết cách giữ sách và có thể kể thành câu chuyện theo ý hiểu của trẻ, biết chơi trò chơi. Rèn luyện kỹ năng trò chuyện và giao tiếp bằng ngôn ngữ mạch lạc.</p>	<p>Sách truyện, bàn ghế trong góc thư viện, giấy màu, kéo, hồ dán, bút chì...</p>	<p>*/ Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Trải nghiệm góc thư viện của bé</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ quan sát, trò chuyện về góc thư viện. - Tại góc thư viện con sẽ làm gì? - Cho trẻ lấy sách truyện theo ý thích và về các nhóm cùng đọc sách, xem tranh, khuyến khích trẻ kể thành các câu chuyện cho nhau nghe... Cô bao quát trẻ. - Giáo dục trẻ khi đến thư viện đọc sách cần nói nhỏ, giữ trật tự không nô đùa... <p>*/ HĐ 2: Chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xé</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi 3- 4 lần, động viên trẻ chơi.

	Trẻ thích đọc sách, có nề nếp, ý thức kỉ luật.		*/ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô cho trẻ dùng giấy màu, kéo, hồ dán, bút chì, sáp màu... để sáng tạo ra những quyển sách hay vẽ tranh theo ý thích...
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y... + Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, trại chăn nuôi... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, chăm sóc các con vật, quan sát vật nuôi... 	<p>*/. Giới thiệu: Cho trẻ hát bài hát “Gà trống, mèo con và cún con”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà cháu nuôi những con vật gì? Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng có lợi ích gì? Nuôi chúng như thế nào? <p>Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé.</p> <p>Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại.</p> <p>Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách?</p> <p>Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ vào góc chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Góc phân vai</i> : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm... - <i>Góc học tập</i>: Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật... - <i>Góc xây dựng</i>: Xây các trang trại... - <i>Góc nghệ thuật</i>: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật... - <i>Góc thiên nhiên</i>: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước... <p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>* Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức bữa ăn cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn.</p> <p>- Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy</p>	<p>- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khăn trang.</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn.</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p> <p>- Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da...</p> <p>- GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...</p> <p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm.</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn</p> <p>- Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <p>- Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn.</p> <p>- Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc.</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p>

	nhảy mạnh sau khi ăn...		<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghé xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông... 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. * Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm để ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) * Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không? - Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào! - Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.
Chơi, hoạt động theo ý thích			

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Làm quen bài thơ: Gà nở (MT59)</p>	<p>Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, đọc thơ cùng cô, hiểu nội dung bài thơ, biết chơi ở các góc. Trẻ đọc thơ to, rõ ràng, ngắt nghỉ đúng chỗ, phối hợp cùng bạn trong góc chơi. Trẻ mạnh dạn, tích cực đọc thơ, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p>	<p>- Tranh thơ, đồ chơi các góc.</p>	<p>* Hoạt động 1: Chơi trò chơi: Mèo và chim sẻ. - Cô nêu CC, LC và cho trẻ chơi 3- 4 lần. Động viên, khuyến khích trẻ chơi. * Hoạt động 2: Làm quen bài thơ: Gà nở - Cô trò chuyện cùng trẻ về những con vật nuôi trong gia đình... Chúng có lợi ích gì? - Cô đọc 1 lần, giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc lần 2 theo tranh minh họa. - Cô vừa đọc bài thơ gì? Chú ý luyện phát âm l, n qua từ Gà nở. - Bài thơ do ai sáng tác? - Bài thơ nói về điều gì? Gà mẹ như thế nào?... - Cho cả lớp đọc cùng cô 3- 4 lần. - Giáo dục trẻ yêu quý và chăm sóc các loại vật nuôi... * Hoạt động 3: Chơi tự chọn. - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi.</p>

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ.</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.</p>

Vệ sinh trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
Đánh giá/Nhận xét			
Chỉnh sửa			

--	--

Thứ Tư, ngày 05/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm của cô. - Trẻ bắt chước được dáng đi của 1 vài con vật, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: *./ Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. *./ Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nâng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. *./ Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật nuôi trong gia đình. - Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật với môi 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi của một số con vật nuôi trong gia đình như: Gà, lợn, mèo, chó, thỏ, vịt, trâu, bò... - Nhóm con vật có 2 chân gọi là gia cầm, con có 4 chân là gia súc. - Đặc điểm, tác dụng, tiếng kêu, lợi ích của các con vật. - Thức ăn của từng con vật khác nhau. - Cách chăm sóc và bảo vệ từng con vật.

	<p>trường sống với vận động và cách kiếm ăn của chúng.</p> <p>- Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong gia đình, bắt chước tiếng kêu của các con vật đó.</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi.</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học: Kể chuyện: Con gà trống kiêu căng (MT58)</p>	<p>Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện.</p> <p>Trẻ nhận ra tính cách từng nhân vật, thể hiện được 1 số lời thoại của nhân vật.</p> <p>Trẻ chú ý nghe cô kể chuyện, phải mạnh dạn, dũng</p>	<p>Tranh truyện, rối tay.</p>	<p>* Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vận động bài: Gà trống, mèo con và cún con. - Bài hát nói tới những con vật nào ? Những con vật đó sống ở đâu? - Giới thiệu câu chuyện “Con gà trống kiêu căng” <p>* Hoạt động 2: Trọng tâm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kể diễn cảm cho trẻ nghe câu chuyện 1 lần. + Cô vừa kể cho lớp nghe câu chuyện gì ? + Trong truyện có những nhân vật nào? - Cô kể lần 2 theo tranh. Đàm thoại: + Bạn nào giỏi nhắc lại tên câu chuyện cho cô nào? + Hãy kể tên các nhân vật có trong câu chuyện ? + Gà trống có bộ lông như thế nào? + Tiếng gáy của Gà trống ra làm sao?

	cảm để bảo vệ bản thân.		<ul style="list-style-type: none"> - Gà trống rất tự hào về bộ lông và tiếng gáy của mình vì vậy Gà trống có thái độ như thế nào? (kiêu căng có nghĩa là kiêu ngạo coi thường mọi người, không chơi với ai và lúc nào cũng cho mình là nhất) + Gà trống đã khoe gì với Gà Tò và Mèo Vàng? + Gà Tò và Mèo vàng đã trả lời gà trống ra sao? + Gà trống có nghe Mèo vàng nói không? Nó đã nghĩ gì? + Sáng hôm sau khi nghe tiếng gáy của gà trống thì mọi vật như thế nào? + Gà trống đã hét lên với gà tò và mèo vàng ntn? + Vì sao gà tò lại dạy cho gà trống một bài học? + Khi tỉnh dậy gà trống thấy điều gì xảy ra? + Gà trống nhận ra mọi việc và cảm thấy như nào? Và từ đó gà trống làm sao? + Qua câu chuyện con rút ra bài học gì? <p>Giáo dục trẻ: không được kiêu ngạo coi thường mọi người, phải biết sống chan hòa, luôn giúp đỡ bạn bè.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kể lần 3 cùng rối tay. * Hoạt động 3: Kết thúc - Cho trẻ chơi trò chơi: Bắt chước tạo dáng.
--	-------------------------	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: QS trò chuyện về con mèo (MT89)</p>	<p>Trẻ được quan sát trò chuyện về con mèo, nói được đặc điểm, tiếng kêu, nơi sống, thức ăn, tác dụng của con mèo, biết cách chơi trò chơi.</p>	<p>- Địa điểm sân trường thoáng mát, đồ chơi ngoài trời, phấn vẽ...</p>	<p>*/ HD 1: HD có mục đích: QS trò chuyện về con mèo Cô đọc câu đố: "Con gì tai thính mắt tinh Nấp trong bóng tối ngồi rình chuột qua" - Cô cùng trẻ quan sát con mèo và cho cá nhân trẻ kể ra những hiểu biết về con mèo. - Con mèo kêu như thế nào? Con mèo gồm có những bộ phận nào? Đầu mèo có gì? Mắt thế nào? Mèo có mấy tai? Mèo có mấy chân? Chân con mèo thế nào?... Cho trẻ bắt chước dáng đi của con mèo. - Vì sao mèo đi không có tiếng động?</p>

	<p>Trẻ liên tưởng, phán đoán để trả lời được câu hỏi của cô, chơi thành thạo trò chơi.</p> <p>Trẻ yêu quý và chăm sóc các loại vật nuôi trong gia đình.</p>		<p>- Đuôi mèo ra sao? Mèo thường ăn gì? Nuôi mèo để làm gì? Mèo là động vật đẻ con hay đẻ trứng?</p> <p>- Mèo thuộc nhóm gia súc hay gia cầm?</p> <p>Giáo dục trẻ yêu quý các con vật nuôi trong gia đình. Khi lại gần phải cẩn thận nếu không sẽ bị mèo cào...</p> <p>*/. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo bắt chuột</p> <p>- Cô nêu CC, LC và cho trẻ chơi 3- 4 lần.</p> <p>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời, dùng phấn vẽ các con vật, xếp lá hình con vật...</p>
--	---	--	--

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>Chơi, hoạt động ở các góc</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>- Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc.</p> <p>+ Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa...</p> <p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y...</p> <p>+ Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, trại chăn nuôi...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con</p>	<p>*/. Giới thiệu:</p> <p>Cho trẻ hát bài hát “Gà trống, mèo con và cún con”</p> <p>- Nhà cháu nuôi những con vật gì? Con vật đó có đặc điểm gì?</p> <p>- Chúng có lợi ích gì? Nuôi chúng như thế nào?</p> <p>Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé.</p> <p>Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại.</p> <p>Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách?</p> <p>Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ vào góc chơi.</p> <p>- <i>Góc phân vai</i> : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm...</p> <p>- <i>Góc học tập</i>: Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- <i>Góc xây dựng</i>: Xây các trang trại...</p> <p>- <i>Góc nghệ thuật</i>: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật...</p>

		vật, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, chăm sóc các con vật, quan sát vật nuôi...	- <i>Góc thiên nhiên:</i> Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước... Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời. * Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.
--	--	---	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức bữa ăn cho trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn. - Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức 	<ul style="list-style-type: none"> - Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khẩu trang. - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Trước khi ăn - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn. - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. - Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da... - GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn... - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm. * Hoạt động 2: Trong khi ăn

	<p>ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng. - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghế xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm để ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p>

	chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.		- Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không? - Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào! - Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.
Chơi, hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Phương pháp giáo dục tiên tiến: HĐP STEAM: Gà con xoay tròn (MT76)	Trẻ biết tên gọi, chất liệu của chai nhựa, biết đặc điểm tính chất của nam châm, biết cách làm và hiểu nguyên lý hoạt động của mô hình Gà con nhảy múa, biết chơi ở các góc. Kỹ năng thực hiện, thao tác khéo léo: vẽ hình, tô màu, cắt dán... kỹ năng phán đoán, làm việc nhóm, thuyết trình, phối hợp cùng bạn trong góc chơi. Trẻ tích cực, hứng thú thi đua tạo ra sản phẩm, lấy và cất đồ	Chai nhựa, dây chỉ, kẹp giấy, giấy trắng, băng dính 2 mặt, nam châm, màu dạ, kéo. Đồ chơi ở các góc.	*/. Hoạt động 1: <i>T/c: Hãy làm theo tôi</i> - Cô nêu lc, cc và cho trẻ chơi 2 - 3 lần. */. Hoạt động 2: <i>Gà con xoay tròn</i> (Giáo án bài 44, giáo dục STEAM) * Hoạt động 3: <i>Chơi tự chọn:</i> - Cô gợi ý, hướng dẫn trẻ vào các góc chơi.

	chơi đúng nơi quy định.		
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

	<p>quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học.</p>		
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Năm, ngày 06/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm của cô. - Trẻ bắt chước được dáng đi của 1 vài con vật, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nâng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. */. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật nuôi trong gia đình. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật với môi 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi của một số con vật nuôi trong gia đình như: Gà, lợn, mèo, chó, thỏ, vịt, trâu, bò... - Nhóm con vật có 2 chân gọi là gia cầm, con có 4 chân là gia súc. - Đặc điểm, tác dụng, tiếng kêu, lợi ích của các con vật. - Thức ăn của từng con vật khác nhau. - Cách chăm sóc và bảo vệ từng con vật.

	<p>trường sống với vận động và cách kiếm ăn của chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong gia đình, bắt chước tiếng kêu của các con vật đó. - Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi. 		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán: Nhận biết quy tắc, sắp xếp theo quy tắc (MT37)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hiểu được quy tắc, sắp xếp theo quy tắc, tạo ra mẫu sắp xếp riêng của mình. - Trẻ có kỹ năng nhận biết và sắp xếp theo quy tắc, củng cố kỹ năng đếm, so sánh. - Trẻ tích cực, hứng thú hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh vẽ gà trống, mèo, chó được xếp theo quy tắc, rô đồ chơi cho cô và trẻ có nhiều lô tô con mèo, gà, chó. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: <i>Giới thiệu bài</i> - Cho trẻ hát bài: Gà trống mèo con và cún con. - Trong bài hát có nhắc đến thứ tự các con vật ntn? * Hoạt động 2: <i>Trọng tâm</i> + Quan sát mẫu sắp xếp. - Cô cho trẻ quan sát bức tranh vẽ gà trống, mèo, chó theo thứ tự trong bài hát. - Các con vật được sắp xếp như thế nào? - 1 con gà trống, 1 con mèo, 1 con chó và được lại đi lặp lại như vậy. Đây chính là quy tắc sắp xếp 1: 1:1 - Cô xếp 2 con mèo, 1 con gà, 2 con chó... lên trên bảng, cho trẻ nhận ra quy tắc 2: 1: 1

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô xếp 1 con mèo, 2 con gà, 1 con chó... để trẻ nhận ra quy tắc 1: 2: 1 - Như vậy để tạo ra bất kì 1 quy tắc sắp xếp nào thì cần phải được lặp lại ít nhất 2 lần trở lên mới được gọi là quy tắc sắp xếp. + Trẻ sắp xếp theo quy tắc của cô: - Cô cho trẻ lấy rõ đồ chơi, yêu cầu trẻ xếp theo quy tắc cô đưa ra. + Trẻ sắp xếp theo ý thích: - Cô cho trẻ sáng tạo ra các quy tắc sắp xếp. Sau mỗi lần xếp cho trẻ nhận xét ra quy tắc. + Củng cố: - T/c: Ai tinh mắt: Cô sắp xếp các con vật theo thứ tự cho trẻ quan sát. Thay đổi thứ tự của 1 con vật, yêu cầu trẻ nhận ra sự thay đổi và sắp xếp lại cho đúng. - Trò chơi: Tạo nhóm: trẻ phải tạo đúng nhóm xếp theo yêu cầu của cô. + Tạo nhóm 6 bạn yêu cầu 1 bạn giơ tay trái, 1 bạn khoanh tay, 1 bạn giơ tay phải. + Tạo nhóm 8 bạn trong đó 1 bạn đứng, 2 bạn ngồi, 1 bạn cúi. * Hoạt động 3: Kết thúc. - Cho trẻ bắt chước dáng đi của các con vật.
--	--	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Làm con lợn từ bèo tây (MT7)	Trẻ biết làm mô hình con lợn từ bèo tây: biết cắt cuống lá bèo để gắn làm tai lợn, dùng hạt đỗ đen làm mắt, tăm tre gắn làm chân, biết chơi trò chơi.	- Bèo tây, đỗ đen, tăm tre, kéo, vòng thỉ dục, đồ chơi ngoài trời.	* HĐ 1: HĐ có mục đích: Làm con lợn từ bèo tây - Trong gia đình con có nuôi những con vật gì? - Ai có thể kể cho cô biết về con lợn? - Trong rổ của cô có gì? Bạn nào có ý tưởng với các cây bèo tây này? - Cô có ý tưởng làm con lợn từ bèo tây: Cô lấy cành bèo tây dùng kéo cắt bỏ 1 đoạn phần lá để thành hình thân con lợn. Tiếp theo cô cắt 1 đường cong ở phần cuống lá rồi cắt đôi và gắn để làm tai lợn.

	<p>Rèn luyện vận động linh hoạt của đôi tay qua hoạt động cắt, gắn.</p> <p>Trẻ hào hứng, tích cực hoạt động, có ý thức kỉ luật, chơi xong nhặt đồ vứt bỏ thùng rác để giữ vệ sinh.</p>		<p>Lấy 2 hạt đỗ đen gắn làm mắt, chân lợn cô dùng 4 cái tăm tre để gắn vào.</p> <p>- Cô cho trẻ về các nhóm thực hiện. Quan sát, khuyến khích trẻ làm.</p> <p>- Cho trẻ thu dọn d/cụ và nhặt bỏ đồ thừa vào thùng rác.</p> <p>* HĐ 2: Chơi trò chơi: Đội nào nhanh hơn</p> <p>- Cô nêu lc, cc và cho trẻ chơi 2-3 lần. N/xét kết quả.</p> <p>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</p> <p>- Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời: xích đu, cầu trượt, bập bênh... Cô quan sát, động viên trẻ chơi.</p>
--	--	--	--

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>Chơi, hoạt động ở các góc</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>- Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc.</p> <p>+ Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa...</p> <p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y...</p> <p>+ Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, trại chăn nuôi...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con</p>	<p>*/. Giới thiệu:</p> <p>Cho trẻ hát bài hát “Gà trống, mèo con và cún con”</p> <p>- Nhà cháu nuôi những con vật gì? Con vật đó có đặc điểm gì?</p> <p>- Chúng có lợi ích gì? Nuôi chúng như thế nào?</p> <p>Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé.</p> <p>Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại.</p> <p>Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách?</p> <p>Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ vào góc chơi.</p> <p>- <i>Góc phân vai</i> : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm...</p> <p>- <i>Góc học tập</i>: Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- <i>Góc xây dựng</i>: Xây các trang trại...</p>

		vật, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời. * Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.
--	--	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức bữa ăn cho trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn. - Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức 	<ul style="list-style-type: none"> - Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khẩu trang. - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Trước khi ăn - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn. - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. - Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da... - GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn... - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm. * Hoạt động 2: Trong khi ăn

	<p>ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng. - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghế xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p>

	chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.		- Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không? - Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào! - Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.
Chơi, hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Làm quen truyện: Sự tích con trâu (MT58)	Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật và hiểu nội dung câu chuyện, biết chơi ở các góc. Phát triển trí tưởng tượng và khả năng ghi nhớ cho trẻ, phối hợp cùng bạn trong góc chơi. Trẻ chú ý nghe cô kể chuyện; không tranh giành đồ chơi của nhau.	Video về câu chuyện. Đồ chơi ở các góc.	* Hoạt động 1: Làm quen truyện: Sự tích con trâu - Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi trong gia đình. - Có bạn nào biết vì sao con trâu lại chỉ ăn cỏ? - Cô giới thiệu câu chuyện và kể 1 lần. - Cô vừa kể câu chuyện gì? - Cô kể lại lần 2 (có video minh họa) - Trong truyện có những nhân vật nào? - Vì sao con trâu lại ăn cỏ? - Qua câu chuyện các con biết được sự tích về con trâu và vì sao trâu chỉ ăn cỏ giúp bác nông cày bừa... * Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo và chim sẻ - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 3 - 4 lần. Cô quan sát, động viên trẻ. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn: - Cô gợi ý cho trẻ vào các góc chơi.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày:	- Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của	- Bảng bé ngoan, cờ.	- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan.

<p>Nêu gương cuối ngày</p>	<p>mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
----------------------------	---	--	--

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trả trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<p>.....</p>
---------------------------------	--------------

	<hr/> <hr/>
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>

Thứ Sáu, ngày 07/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<p>- Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm của cô. - Trẻ bắt chước được dáng đi của 1 vài con vật, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng.</p>	<p>- Cho trẻ xuống sân xếp hàng và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nâng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. */. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật nuôi trong gia đình. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật với môi</p>	<p>- Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học.</p>	<p>Nội dung dự kiến: - Tên gọi của một số con vật nuôi trong gia đình như: Gà, lợn, mèo, chó, thỏ, vịt, trâu, bò... - Nhóm con vật có 2 chân gọi là gia cầm, con có 4 chân là gia súc. - Đặc điểm, tác dụng, tiếng kêu, lợi ích của các con vật. - Thức ăn của từng con vật khác nhau. - Cách chăm sóc và bảo vệ từng con vật.</p>

	<p>trường sống với vận động và cách kiếm ăn của chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong gia đình, bắt chước tiếng kêu của các con vật đó. - Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi. 		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc: NDTT: Dạy hát: Gà gáy le te. NDKH: Nghe hát: Chú mèo con. T/c: Bắt chước, tạo dáng (MT96)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả, biết hưởng ứng cùng cô bài nghe hát, biết chơi trò chơi. - Trẻ hát rõ lời, đúng giai điệu bài hát. - Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động, thích biểu diễn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhạc beat. 	<p>*/. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô g/thiệu chương trình “Đồ Rê Mí”. - Các đội chơi giới thiệu về đội của mình.</p> <p>*/. Hoạt động 2: Trọng tâm + Dạy hát: Gà gáy le te (dân ca Cống Khao) - Phần 1: “Hiểu biết” - Cô mở nhạc và cho trẻ đoán tên bài hát: Các đội chơi vừa nghe bài hát gì? Thuộc làn điệu dân ca nào? + Giai điệu bài hát ntn? GD trẻ yêu quý những con vật, biết tránh xa những con vật gây hại. - Phần 2: “Trở tài” (Mở nhạc trẻ hát). - Cô giới thiệu lại tên bài hát, tên tác giả. Hát 1 lần. - Cô hát lần 2 cùng nhạc, giảng nội dung.</p>

			<ul style="list-style-type: none"> + Bài hát nói về điều gì? - Cô cho cả 3 đội hát cùng cô 2- 3 lần. - Cô cho trẻ hát thi đua theo từng đội. - Cô cho nhóm, cá nhân trẻ hát. (chú ý sửa sai cho trẻ) - Hỏi lại trẻ tên bài hát, cho trẻ hát và VĐ theo cô 1 lần. + Phần 3: Thưởng thức ÂN. Nghe hát: Chú mèo con - Cô GT tên bài hát, tên tác giả và hát cho trẻ nghe 1 lần. - Hỏi trẻ tên và nội dung bài hát. - Cô hát lần 2 kết hợp động tác minh họa, khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng với cô. + Phần 4: Trò chơi âm nhạc: Bắt chước tạo dáng - Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 3- 4 lần. */. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động.
--	--	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Quan sát đàn gà (MT20)</p>	<p>Trẻ gọi tên, nói được đặc điểm, các bộ phận, ích lợi của con gà, biết chơi trò chơi.</p> <p>Trẻ trả lời các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc, phối hợp cùng bạn chơi.</p> <p>Trẻ yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.</p>	<p>- Đàn gà nuôi tại vườn cổ tích, đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*/. HĐ 1: Hoạt động có mục đích: Quan sát đàn gà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ ra vườn cổ tích quan sát, trò chuyện. - Ai có nhận xét gì về đàn gà? Gà mái mẹ như thế nào? Màu lông gì? Gà mái có các bộ phận nào? Tiếng kêu... - Đàn gà con ra sao? Màu lông thế nào? Có mấy con gà con? Tiếng kêu gà con như thế nào?... - Thức ăn của gà là gì? Nuôi gà có lợi ích gì?... - Giáo dục trẻ yêu quý các con vật nuôi trong gia đình... <p>*/. Hoạt động 2: Trò chơi: Mèo đuổi chuột</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu LC, CC và tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 4 - 5 lần, động viên khuyến khích trẻ chơi. <p>*/. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô hướng trẻ vào những đồ chơi ngoài trời... Cô quan sát và động viên trẻ chơi.</p>

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-----------	----------	----------	----------------

<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>- Tranh ảnh treo theo chủ đề, dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xắc xô, khăn múa... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y... + Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, trại chăn nuôi... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, chăm sóc các con vật, quan sát vật nuôi...</p>	<p>*/. Giới thiệu: Cho trẻ hát bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” - Nhà cháu nuôi những con vật gì? Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng có lợi ích gì? Nuôi chúng như thế nào? Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé. Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại. Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách? Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi. Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập. Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi. */. Trẻ vào góc chơi. - <i>Góc phân vai</i> : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm... - <i>Góc học tập</i>: Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật... - <i>Góc xây dựng</i>: Xây các trang trại... - <i>Góc nghệ thuật</i>: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật... - <i>Góc thiên nhiên</i>: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước... Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời. * Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
---	---	---	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức</p>	<p>- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p>

<p>Tổ chức bữa ăn cho trẻ</p>	<p>khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn.</p> <p>- Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>	<p>tay, khăn lau bàn, khăn trang.</p> <p>- Rửa dụng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p>	<p>- GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn.</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p> <p>- Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da...</p> <p>- GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...</p> <p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm.</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn</p> <p>- Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <p>- Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn.</p> <p>- Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc.</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <p>- Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghế xếp vào nơi quy định.</p> <p>- Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.</p>
-------------------------------	---	---	--

<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch)</p> <p>- Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.</p>	<p>- Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ.</p> <p>- Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ.</p> <p>- Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông...</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <p>- Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn.</p> <p>- Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa.</p> <p>- Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì?</p> <p>- Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát)</p> <p>- Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <p>- Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe.</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <p>- Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm để ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ.</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ)</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <p>- Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ.</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không?</p> <p>- Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào!</p> <p>- Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.</p>
Chơi, hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động lao động: Lao động vệ sinh lớp học (MT75)</p>	<p>Biết lau dọn đồ dùng đồ chơi các góc Trẻ sắp xếp đồ dùng gọn gàng Trẻ hăng say, tích cực lau dọn các giá đồ dùng, đồ chơi giúp cô</p>	<p>Khăn lau, giá đồ chơi</p>	<p>*/. Hoạt động 1: <i>T/c: Mèo đuổi chuột</i> - Cô nêu lc, cc và cho trẻ chơi 2 - 3 lần. */. Hoạt động 2: <i>Lao động vệ sinh</i> - Cô phân công việc cho từng nhóm trẻ. - Hướng dẫn từng nhóm trẻ cách thực hiện. - Cô cùng trẻ sắp xếp, lau chùi các giá đồ chơi. Giáo dục trẻ giữ vệ sinh chung, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định... - Cho trẻ vệ sinh tay chân sau khi lao động. * Hoạt động 3: <i>Chơi tự chọn:</i> - Cô gợi ý, hướng dẫn trẻ vào các góc chơi.</p>
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ.</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gợi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gợi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.</p>
<p>Nêu gương cuối tuần</p>	<p>- Trẻ biết tiêu chuẩn để nhận bé ngoan. - Trẻ nhận xét về mình về bạn.</p>	<p>- Bảng BN, phiếu bé ngoan.</p>	<p>- Cô cùng trẻ hát bài "Cả tuần đều ngoan". - Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 các con sẽ được tặng gì? Nếu là bé ngoan thì trong tuần phải có mấy cờ trở lên?</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vui mừng, phấn khởi khi nhận được bé ngoan. 		<ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra xem có bao nhiêu bạn có 3 cờ trở lên và nhận xét bạn đó được phiếu bé ngoan. - Kiểm tra xem bạn nào chưa đủ 3 cờ. - Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ. - Khi nhận phiếu bé ngoan con cảm thấy thế nào? - Sang tuần sau con có dự định gì không? - Cho trẻ liên hoan văn nghệ.
--	---	--	---

Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p>
---------------------------------	---------------------------

Chỉnh sửa	

Thứ Hai, ngày 10/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<p>- Trẻ tập đúng các động tác bài thể dục sáng theo nhịp đếm 1- 8. - Trẻ bắt chước được dáng đi của 1 vài con vật, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sảng khoái.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng.</p>	<p>- Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. (Tập 3 lần) + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. (Tập 3 lần) + Thân: 2 tay chông hông, quay người sang 2 bên. (Tập 3 lần) + Chân: Nâng cao chân, gập gối. (Tập 3 lần) + Bật: Bật chụm tách. (Tập 2 lần) */. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của 1 số con vật sống dưới nước. Trẻ nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật về cấu tạo, môi trường sống, thức ăn, thói quen kiếm mồi và tự vệ... Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo</p>	<p>- Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>Nội dung dự kiến: + Tên gọi các con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá ốc, hến, trai... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của chúng. + Những món ăn được chế biến từ động vật dưới nước. + Thái độ của trẻ.</p>

	<p>của con vật, thói quen, vận động và cách kiếm mồi thích nghi với môi trường sống của chúng. Trẻ biết ích lợi, tác hại của 1 số con vật sống dưới nước.</p> <p>- Trẻ diễn đạt mạch lạc, phân biệt, so sánh nhận ra đặc điểm nổi bật.</p> <p>- Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật sống dưới nước, giữ nguồn nước trong sạch, không vứt rác xuống sông, hồ, ao...</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát. T/c: Kéo c (MT2)</p>	<p>- Trẻ biết tên vận động và biết đi thẳng bằng trên ghế thể dục không làm rơi túi cát ở trên đầu.</p> <p>- Trẻ phối hợp tay, chân nhịp nhàng để thực hiện vận động,</p>	<p>Sân tập sạch sẽ, 2 ghế băng thể dục, túi cát, dây thừng.</p>	<p>* Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <p>- Chào mừng các bé đến với Ht: Bé khỏe bé ngoan với 3 phần thi: Đồng diễn thể dục, Bé khỏe khéo, Chung sức.</p> <p>- Có bạn nào bị đau tay, đau chân không?</p> <p>* Hoạt động 2: Trọng tâm.</p> <p>+ Khởi động: Cho trẻ đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh.</p> <p>+ P1: Đồng diễn thể dục: Trọng động: BTPTC:</p> <p>- Tay: Hai tay dang ngang, đưa ra trước. (2l x 8 nhịp)</p> <p>- Thân: Nghiêng người sang hai bên. (2l x 8 nhịp)</p> <p>- Chân: Đưa ra trước đá lên cao. (3l x 8 nhịp)</p>

	<p>rèn sự khéo léo tự tin.</p> <p>- Trẻ có tính kỷ luật, tinh thần tập thể, có ý thức thi đua trong tập luyện.</p>		<p>- Bật: chụm tách. (2l x 8 nhịp)</p> <p>+ P2: Bé khỏe khéo: VĐ cơ bản: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát</p> <p>- Cho trẻ đứng thành 2 hàng ngang đối diện, ở giữa để ghế thể dục. Hỏi trẻ có ý tưởng gì tập với ghế?</p> <p>- Cô làm mẫu lần 1.</p> <p>- Lần 2 phân tích: Cô đứng ở 1 đầu ghế, đặt túi cát lên trên đầu, 2 tay dang ngang để giữ thẳng bằng. Chân phải (hoặc trái) bước lên ghế, thu chân kia đặt sát cạnh chân trước, rồi tiếp tục bước đi (đầu không cúi, người giữ thẳng) đến hết đầu ghế dừng 1, 2 giây bước xuống đất.</p> <p>- Cô gọi 1 - 2 trẻ nhanh nhẹn lên tập. Lớp nhận xét.</p> <p>- Trẻ thực hiện: cô cho lần lượt 2 trẻ ở 2 đội lên tập. (cô quan sát, hướng dẫn, sửa sai cho trẻ).</p> <p>- Lần 2 cho 2 đội thi đua nhau mang về nhiều túi cát.</p> <p>- Hỏi trẻ tên vận động và gọi 1 trẻ tập lại?</p> <p>+ Phần 3: Chung sức: Trò chơi: Kéo co</p> <p>- Cho trẻ chơi 3 lần, cô vũ động viên trẻ.</p> <p>+ Hội tnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 2-3 vòng kết hợp làm động tác hít vào thở ra nhịp nhàng.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cho trẻ rửa tay chân và chuyển hoạt động.</p>
--	--	--	---

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến: HĐP STEAM: Mạch côn trùng</p>	<p>- Trẻ kể tên được 1 số loại côn trùng: sâu, ong, bướm, chuồn chuồn, kiến... biết cấu tạo đặc điểm chính của côn trùng, hiểu</p>	<p>- Dây kẽm nhung, pin dẹt, đèn led, kẹp quần áo, khay đựng đồ. Đồ chơi các góc.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: T/c: <i>Thi xem đội nào nhanh</i></p> <p>- Cô nêu lc, cc và cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>*/. Hoạt động 2: <i>Mạch côn trùng</i> (Giáo án bài 13, giáo dục STEAM)</p> <p>* Hoạt động 3: <i>Chơi tự chọn:</i></p> <p>- Cô gợi ý, hướng dẫn trẻ vào các góc chơi.</p>

	<p>nguyên lý hoạt động của pin, đèn, công dụng của kẹp quần áo... biết chơi ở các góc.</p> <p>- Kỹ năng quấn dây kềm nhung để tạo hình... kỹ năng phán đoán, làm việc nhóm, thuyết trình, phối hợp cùng bạn trong góc chơi.</p> <p>- Trẻ tích cực, hứng thú thi đua tạo ra sản phẩm, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p>		
--	--	--	--

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xác xô, khăn múa, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng thực</p>	<p>* <i>Trò chuyện:</i> - Cô cùng trẻ vận động bài hát: Cá vàng bơi. Con cá sống ở đâu? - Kể tên cho cô các con vật sống dưới nước? Tôm, cua, cá, ốc, hến, trai ... mà các con được ăn hàng ngày là những con vật sống ở nước ngọt. - Khi ăn các con vật đó cung cấp cho ta chất dinh dưỡng gì? - Với những con: cá, cua, ốc, hến... các bà nội chợ sẽ chế biến thành món ăn gì? - Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây ao để thả cá, tôm, cua...? - Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con vật thì vào góc nghệ thuật.</p>

	<p>đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>phẩm, con vật bằng nhựa...</p> <p>+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi con vật dưới nước...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô con vật sống dưới nước, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>- Các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao?</p> <p>* Trẻ vào góc chơi</p> <p>- Góc phân vai: cửa hàng bán thực phẩm: tôm, cua, cá, ốc... các bà nội trợ nấu các món ăn được chế biến từ các con vật dưới nước...</p> <p>- Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con vật sống dưới nước; Biểu diễn các bài hát như: cá vàng bơi, Tôm cua cá thi tài...</p> <p>- Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con vật, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái.</p> <p>- Góc xây dựng: Xây ao cá, trang trại nuôi thả cá...</p> <p>* Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.</p>
--	---	--	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Tổ chức bữa ăn cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ</p>	<p>- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khẩu trang.</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn.</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p> <p>- Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ</p>

	<p>súc miệng, đánh răng sau khi ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn... 		<p>cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da...</p> <ul style="list-style-type: none"> - GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn... - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm. <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng. - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghế xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe.

	<p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch)</p> <p>- Khi ngủ dậy cất đồ đúng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.</p>		<p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không? - Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào! - Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.
--	--	--	--

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Làm quen bài thơ: Nàng tiên ốc (MT59)</p>	<p>Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, đọc thơ cùng cô, hiểu nội dung bài thơ, biết chơi trò chơi, chơi ở các góc.</p> <p>Trẻ đọc rõ ràng, ngắt nghỉ đúng chỗ, phối hợp cùng bạn trong góc chơi.</p> <p>Trẻ tích cực đọc thơ, lấy và cất đồ</p>	<p>Tranh thơ: Nàng tiên ốc. Đồ chơi ở các góc.</p>	<p>* Hoạt động 1: Làm quen bài thơ: Nàng tiên ốc</p> <p>Cô đọc câu đố: Nhà hình xoắn, ở dưới ao Chỉ có 1 cửa ra vào mà thôi Mang nhà đi khắp mọi nơi. Không đi, đóng cửa nghỉ ngơi 1 mình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu bài thơ “Nàng tiên ốc” do nhà thơ Phạm Thị Thanh Nhân sáng tác và đọc cho trẻ nghe 1 lần. - Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa. - Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác? - Bà già bắt được con ốc như thế nào? - Từ khi con ốc ở nhà bà có chuyện gì lạ xảy ra? - Bà đã làm gì để nàng tiên ốc ở lại với mình?... - Cho cả lớp đọc cùng cô 2 - 3 lần.

	chơi đúng nơi quy định.		<ul style="list-style-type: none"> - Cô chú ý luyện phát âm chuẩn l, n cho trẻ qua các từ: Nàng tiên ốc, đi làm, thấy lạ... - Giáo dục trẻ biết yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau. * Hoạt động 2: Trò chơi: Câu êch - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên trẻ chơi. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn - Cho trẻ vào các góc chơi gợi ý, hướng dẫn trẻ chơi.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gợi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gợi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

	<p>thích, biết chào hỏi lễ phép.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học. 		
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

Thứ Ba, ngày 11/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác bài thể dục sáng theo nhịp đếm 1- 8. - Trẻ bắt chước được dáng đi của 1 vài con vật, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sảng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. (Tập 3 lần) + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. (Tập 3 lần) + Thân: 2 tay chông hông, quay người sang 2 bên. (Tập 3 lần) + Chân: Nâng cao chân, gập gối. (Tập 3 lần) + Bật: Bật chụm tách. (Tập 2 lần) */. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của 1 số con vật sống dưới nước. Trẻ nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật về cấu tạo, môi trường sống, thức ăn, thói quen kiếm mồi và tự vệ... Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi các con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá ốc, hến, trai... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của chúng. + Những món ăn được chế biến từ động vật dưới nước. + Thái độ của trẻ.

	<p>của con vật, thói quen, vận động và cách kiếm mồi thích nghi với môi trường sống của chúng. Trẻ biết ích lợi, tác hại của 1 số con vật sống dưới nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ diễn đạt mạch lạc, phân biệt, so sánh nhận ra đặc điểm nổi bật. - Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật sống dưới nước, giữ nguồn nước trong sạch, không vứt rác xuống sông, hồ, ao... 		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình: Cắt, dán con cá (mẫu) (MT100)</p>	<p>- Trẻ biết các bộ phận của con cá: đầu, mình, đuôi, vây... trẻ biết cắt, dán các hình tam giác có kích thước, màu sắc khác nhau thành hình con cá, biết vẽ thêm mắt cho cá.</p>	<p>- Vở tạo hình, tranh mẫu cắt dán con cá, giấy màu, hồ dán, bút chì, sáp màu.</p>	<p>*./ Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát các con cá trong chậu. - Những con cá trong chậu có đặc điểm gì? - Cá bơi được là nhờ có gì? Cá sống ở đâu? Thức ăn của cá là gì?... <p>*./ Hoạt động 2: Trọng tâm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô có tranh gì? Ai có nhận xét gì về bức tranh này? - Con cá có hình dạng gì? Phần đầu cá, thân cá, đuôi cá là hình gì? Màu sắc như thế nào? Mắt cá hình gì? - Con cá ở gần to hay nhỏ? Con cá ở xa thì thế nào?... - Những con cá này được tạo hình bằng chất liệu gì?

	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng cắt dán, sắp xếp cân đối các con cá và bố cục bức tranh đẹp, nắm được luật xa gần. - Trẻ yêu quý sản phẩm của mình làm ra, giữ gìn và bảo vệ môi trường thiên nhiên và nguồn nước sạch. 		<ul style="list-style-type: none"> - Bức tranh đàn cá bơi còn có thêm những gì? - Cô cắt, dán mẫu: Cô cắt 2 hình tam giác nhỏ cùng màu có kích thước bằng nhau để làm phần đuôi và vây cá. Cô cắt 1 hình tam giác khác màu to hơn để làm thân cá. Sau khi cắt xong, cô sắp xếp bố cục các phần của con cá lên tranh cho cân đối và dán lần lượt. (bôi keo vào mặt trái). Tiếp theo cô dùng bút chì vẽ 1 hình tròn nhỏ làm mắt cá. Cô vẽ thêm các bọt nước... + Trẻ thực hiện: Cô đi quan sát, hướng dẫn trẻ yêu. Nhắc trẻ bôi hồ vào mặt trái của giấy màu, dán cân đối, vẽ thêm mắt... để hoàn thiện bức tranh. + Trưng bày, nhận xét sản phẩm: - Các con nhìn xem bài của bạn nào cắt dán đẹp? - Con thích bài của bạn nào? Vì sao? - Cho trẻ tự đưa ra ý kiến nhận xét, hướng trẻ nhận xét về màu sắc, sự sắp xếp, bố cục và sự sáng tạo. - Cô nhận xét chung, động viên khuyến khích trẻ. */. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cho trẻ hát và vận động bài Cá vàng bơi.
--	--	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Quan sát con tôm</p>	<p>Trẻ được quan sát con tôm, nói được đặc điểm của con tôm (cấu tạo, nơi sống, thức ăn, ích lợi), nhớ tên trò chơi, cách chơi. Trẻ trả lời mạch lạc câu hỏi của cô, chơi thành thạo trò chơi.</p>	<p>- Chậu nước có con tôm, phần vẽ, lá cây, đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*/ HD 1: Hoạt động có mục đích: Quan sát con tôm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố: Chân gần đầu/ Râu gần mắt/ Lưng còng co quắp/ Mà bơi rất tài. (Là con gì?) - Cho trẻ quan sát con tôm bơi trong chậu nước. + Ai có nhận xét gì về con tôm? Con tôm có màu gì? + Đầu tôm có gì? Mình con tôm thế nào? + Nó có đặc điểm gì?... Con tôm bơi như thế nào? + Con tôm sống ở đâu? Thức ăn của con tôm là gì? + Con hãy kể tên những loại tôm mà con biết? + Con tôm có lợi ích gì?...

	<p>Trẻ yêu quý các con vật, giữ môi trường nước luôn trong sạch, không vứt rác xuống ao, hồ, sông...</p>		<p>- Con tôm sống ở dưới nước, tôm là loại thực phẩm giàu canxi giúp cơ thể cao lớn và khỏe mạnh... - Gd trẻ giữ cho nguồn nước luôn trong sạch để cho các loại động vật sống dưới nước sinh sống... */. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Câu cá - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên trẻ chơi. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời, dùng phấn vẽ các con vật, xếp lá cây hình con vật... Cô quan sát và động viên trẻ chơi.</p>
--	--	--	---

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xắc xô, khăn múa, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng thực phẩm, con vật bằng nhựa... + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi con vật dưới nước...</p>	<p>* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ vận động bài hát: Cá vàng bơi. Con cá sống ở đâu? - Kể tên cho cô các con vật sống dưới nước? Tôm, cua, cá, ốc, hến, trai ... mà các con được ăn hàng ngày là những con vật sống ở nước ngọt. - Khi ăn các con vật đó cung cấp cho ta chất dinh dưỡng gì? - Với những con: cá, cua, ốc, hến... các bà nội chợ sẽ chế biến thành món ăn gì? - Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây ao để thả cá, tôm, cua...? - Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con vật thì vào góc nghệ thuật. - Các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao? * Trẻ vào góc chơi - Góc phân vai: cửa hàng bán thực phẩm: tôm, cua, cá, ốc... các bà nội trợ nấu các món ăn được chế biến từ các con vật dưới nước... - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con vật sống dưới nước; Biểu diễn các bài hát như: cá vàng bơi, Tôm cua cá thi tài...</p>

		+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô con vật sống dưới nước, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...	- Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con vật, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái. - Góc xây dựng: Xây ao cá, trang trại nuôi thả cá... * Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức bữa ăn cho trẻ	- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn. - Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức	- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khẩu trang. - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.	* Hoạt động 1: Trước khi ăn - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn. - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. - Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da... - GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn... - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm. * Hoạt động 2: Trong khi ăn

	<p>ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng. - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghế xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm để ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p>

	chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.		- Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không? - Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào! - Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.
Chơi, hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: T/chuyện về sự phát triển của con ếch (MT23)	Trẻ biết đặc điểm của con ếch, nói được quá trình phát triển của con ếch qua các giai đoạn, biết chơi trò chơi, chơi ở các góc. Rèn kỹ năng quan sát, chú ý ghi nhớ có chủ định, phối hợp cùng bạn trong góc chơi. Trẻ tích cực tham gia hoạt động, hăng hái phát biểu ý kiến.	Video quá trình phát triển của con ếch. Đồ chơi các góc.	* Hoạt động 1: Chơi trò chơi: Chuyển trứng - Cô nêu CC, LC và cho trẻ chơi 2 - 3 lần. * HD 2: T/chuyện về sự phát triển của con ếch - Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện: nòng nọc tìm mẹ - Các con có biết mẹ của nòng nọc là ai không? - Vì sao ếch là mẹ của nòng nọc? - Cho trẻ xem đoạn phim về sự phát triển của ếch. - Hỏi trẻ sự phát triển của ếch qua những giai đoạn nào? - Cô khái quát lại: Sự phát triển của con ếch: Ếch mẹ -> đẻ trứng -> nòng nọc mọc 2 chân sau -> nòng nọc mọc thêm 2 chân trước -> nòng nọc rụng đuôi -> ếch con -> ếch mẹ. - Cho trẻ vận động bài hát chú ếch con. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn. - Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ lựa chọn chơi.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày:	- Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của	- Bảng bé ngoan, cờ.	- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan.

<p>Nêu gương cuối ngày</p>	<p>mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
----------------------------	---	--	--

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trả trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<p>.....</p>
---------------------------------	--------------

	<hr/> <hr/>
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>

Thứ Tư, ngày 12/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<p>- Trẻ tập đúng các động tác bài thể dục sáng theo nhịp đếm 1- 8. - Trẻ bắt chước được dáng đi của 1 vài con vật, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sảng khoái.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng.</p>	<p>- Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. */. Trọng động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. (Tập 3 lần) + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. (Tập 3 lần) + Thân: 2 tay chông hông, quay người sang 2 bên. (Tập 3 lần) + Chân: Nâng cao chân, gập gối. (Tập 3 lần) + Bật: Bật chụm tách. (Tập 2 lần) */. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của 1 số con vật sống dưới nước. Trẻ nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật về cấu tạo, môi trường sống, thức ăn, thói quen kiếm mồi và tự vệ... Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo</p>	<p>- Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>Nội dung dự kiến: + Tên gọi các con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá ốc, hến, trai... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của chúng. + Những món ăn được chế biến từ động vật dưới nước. + Thái độ của trẻ.</p>

	<p>của con vật, thói quen, vận động và cách kiếm mồi thích nghi với môi trường sống của chúng. Trẻ biết ích lợi, tác hại của 1 số con vật sống dưới nước.</p> <p>- Trẻ diễn đạt mạch lạc, phân biệt, so sánh nhận ra đặc điểm nổi bật.</p> <p>- Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật sống dưới nước, giữ nguồn nước trong sạch, không vứt rác xuống sông, hồ, ao...</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học: Thơ: Mèo đi câu cá (MT59)</p>	<p>- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung và đọc thuộc bài thơ.</p> <p>- Rèn kỹ năng đọc diễn cảm, phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc, phối hợp với bạn trong nhóm.</p>	<p>- Tranh thơ. Câu cá, cá cho trẻ chơi trò chơi.</p>	<p>* Hoạt động 1. Giới thiệu bài</p> <p>- Một cô đóng vai mèo anh: Mèo anh xin chào tất cả các bạn! Đố các bạn tôi sống ở đâu? Tôi thích ăn gì? Các bạn có biết mèo em của tôi đi đâu rồi không?</p> <p>- Vì mãi chơi, mãi ngủ nên 2 anh em tôi đã không câu được con cá nào. Các bạn hãy lắng nghe bài thơ “Mèo đi câu cá” của tác giả “Thái Hoàng Linh” thì rõ nhé!</p> <p>* Hoạt động 2. Trọng tâm</p> <p>- Cô đọc lần 1: Đọc diễn cảm kết hợp điệu bộ minh họa. + Cô vừa đọc các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác?</p>

	<p>- Thông qua bài thơ giáo dục trẻ chăm chỉ, không lười biếng, ý lại vào người khác.</p>		<p>- Cô đọc lần 2: kết hợp tranh thơ. Đàm thoại, trích dẫn: + Trong bài thơ có những nhân vật nào? + Hai anh em mèo trắng rủ nhau đi đâu? + Mèo anh đi câu cá ở đâu? + Khi ra sông câu cá mèo anh đã làm gì? + Khi Mèo anh đang say sưa trong giấc ngủ thì Mèo em đã làm gì? (Giải thích từ “Hớn hở” thể hiện sự vui mừng, thoải mái) + Cuối cùng hai anh em mèo trắng có câu được con cá nào không? Vì sao? + Giải thích từ: “Hỏi hã” thể hiện sự vội vàng, gấp gáp. + Các con có cảm nhận gì về anh em mèo trắng? + Qua bài thơ các con rút ra bài học gì cho bản thân? - Cô giáo dục trẻ phải chăm chỉ, chịu khó siêng năng làm việc, không ỷ lại vào người khác. - Cô cho cả lớp đọc cùng cô 2 - 3 lần. - Chia tổ đọc (mỗi tổ 1 lần), nhóm đọc (3- 4 nhóm). - Gọi cá nhân trẻ đọc. Cô sửa sai, sửa giọng cho trẻ. Luyện phát âm l, n cho trẻ qua từ: ngủ luôn, múa lượn... - Cô đọc lại 1 lần kết hợp cho trẻ đóng anh em mèo. * Hoạt động 3: Kết thúc: Cho trẻ chơi trò chơi: Câu cá</p>
--	---	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Làm con cá từ bèo tây (MT7)</p>	<p>Trẻ nói được đặc điểm, các bộ phận của con cá, biết làm con cá từ cọng bèo tây, biết chơi trò chơi. Rèn kỹ năng sử dụng kéo, vận động linh hoạt của đôi</p>	<p>- Bèo tây, kéo, hạt đỗ đen, chậu nước, rổ; khu vực vườn cỏ tích.</p>	<p>*/ HD 1: HD có mục đích: Làm con cá từ bèo tây - Cho trẻ vận động bài Cá vàng bơi. - Bạn nào có thể nói cho anh Bờm biết con cá có đặc điểm gì? Con cá sống ở đâu?... - Từ các nguyên liệu đơn giản như: giấy, bìa cát tông, chai nhựa, lá cây... đều có thể làm ra hình con cá. - Hôm nay anh Bờm cùng các em làm con cá từ bèo tây. - Cô làm mẫu: Anh Bờm dùng kéo cắt cọng bèo tây làm 2 phần: phần phình làm thân con cá, phần lá làm đuôi cá rồi khoét 1 đầu</p>

	<p>tay, chơi thành thạo trò chơi.</p> <p>Trẻ tích cực hoạt động, cố gắng hoàn thành sản phẩm, hào hứng chơi t/c.</p>		<p>cọng bèo gắn phần lá vào. Tiếp theo, chọn 1 chiếc lá nhỏ cắt làm đôi ra để làm vây cá, dùng mũi kéo ấn nhẹ vào 2 bên cọng bèo rồi gắn lá vào. Lấy 1 chiếc lá nhỏ khác gắn tương tự vào phía trên làm vây cá. Sau đó cắt chéo phần đầu làm miệng cá rồi chọn 2 hạt đỗ đen bằng nhau gắn vào làm mắt cá.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về các nhóm thực hiện. QS, động viên trẻ làm. - Cho trẻ thả các con cá vừa làm vào các chậu nước. - Giáo dục trẻ giữ nguồn nước trong sạch, không vứt rác xuống ao, hồ... để các con vật sinh sống. <p>*/. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Bắt cá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu CC, LC và cho trẻ chơi 2- 3 lần. <p>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trong khu vườn cỏ tích: cho cá, chim ăn, chăm sóc cây xanh... Quan sát, động viên trẻ chơi.
--	--	--	---

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>Chơi, hoạt động ở các góc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xắc xô, khăn múa, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng thực phẩm, con vật bằng nhựa... + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng 	<ul style="list-style-type: none"> * Trò chuyện: - Cô cùng trẻ vận động bài hát: Cá vàng bơi. Con cá sống ở đâu? - Kể tên cho cô các con vật sống dưới nước? Tôm, cua, cá, ốc, hến, trai ... mà các con được ăn hàng ngày là những con vật sống ở nước ngọt. - Khi ăn các con vật đó cung cấp cho ta chất dinh dưỡng gì? - Với những con: cá, cua, ốc, hến... các bà nội chợ sẽ chế biến thành món ăn gì? - Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây ao để thả cá, tôm, cua...? - Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con vật thì vào góc nghệ thuật. - Các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao? <p>* Trẻ vào góc chơi</p>

gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.	rào, hoa, sỏi, đồ chơi con vật dưới nước... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô con vật sống dưới nước, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...	- Góc phân vai: cửa hàng bán thực phẩm: tôm, cua, cá, ốc... các bà nội trợ nấu các món ăn được chế biến từ các con vật dưới nước... - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con vật sống dưới nước; Biểu diễn các bài hát như: cá vàng bơi, Tôm cua cá thi tài... - Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con vật, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái. - Góc xây dựng: Xây ao cá, trang trại nuôi thả cá... * Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.
--	--	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức bữa ăn cho trẻ	- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn. - Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong	- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khăn trang. - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.	* Hoạt động 1: Trước khi ăn - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn. - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. - Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da...

	<p>ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<ul style="list-style-type: none"> - GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn... - Cho trẻ mời cô và các bạn ròi ăn cơm. * Hoạt động 2: Trong khi ăn - Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng. - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. * Hoạt động 3: Sau khi ăn - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghé xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông... 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. * Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ

	<p>gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch)</p> <p>- Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.</p>		<p>- Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ.</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ)</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <p>- Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ.</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không?</p> <p>- Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào!</p> <p>- Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.</p>
--	--	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến: HDP STEAM: Con mọt từ ống hút (MT7)</p>	<p>Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của con mọt, biết cách làm và nguyên lý hoạt động của đồ chơi, biết chơi ở các góc. Kỹ năng thực hiện các công cụ: cắt, buộc dây, kẹp ghim... kỹ năng phán đoán, làm việc nhóm, thuyết trình, phối hợp cùng bạn trong góc chơi.</p>	<p>- Chai nhựa đựng đầy nước, ống hút nhựa, kéo, ghim sắt, dây chun, khay. Đồ chơi ở các góc.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: T/c: Thi xem đội nào nhanh - Cô nêu lc, cc và cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>*/. Hoạt động 2: Con mọt từ ống hút (Giáo án bài 39, giáo dục STEAM)</p> <p>* Hoạt động 3: Chơi tự chọn: - Cô gợi ý, hướng dẫn trẻ vào các góc chơi.</p>

	Trẻ tích cực, hứng thú thi đua tạo ra sản phẩm, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.		
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

	tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học.		
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Năm, ngày 13/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<p>- Trẻ tập đúng các động tác bài thể dục sáng theo nhịp đếm 1- 8. - Trẻ bắt chước được dáng đi của 1 vài con vật, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sảng khoái.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng.</p>	<p>- Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. (Tập 3 lần) + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. (Tập 3 lần) + Thân: 2 tay chông hông, quay người sang 2 bên. (Tập 3 lần) + Chân: Nâng cao chân, gập gối. (Tập 3 lần) + Bật: Bật chụm tách. (Tập 2 lần) */. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của 1 số con vật sống dưới nước. Trẻ nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật về cấu tạo, môi trường sống, thức ăn, thói quen kiếm mồi và tự vệ... Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo</p>	<p>- Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>Nội dung dự kiến: + Tên gọi các con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá ốc, hến, trai... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của chúng. + Những món ăn được chế biến từ động vật dưới nước. + Thái độ của trẻ.</p>

	<p>của con vật, thói quen, vận động và cách kiếm mồi thích nghi với môi trường sống của chúng. Trẻ biết ích lợi, tác hại của 1 số con vật sống dưới nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ diễn đạt mạch lạc, phân biệt, so sánh nhận ra đặc điểm nổi bật. - Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật sống dưới nước, giữ nguồn nước trong sạch, không vứt rác xuống sông, hồ, ao... 		
--	---	--	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán: Số 9 (tiết 1) (MT30)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đếm đến 9, nhận biết các nhóm có 9 đối tượng, nhận biết chữ số 9. - Trẻ nhận biết thành thạo số 9 qua cấu tạo, đặc điểm, có kỹ năng đếm đến 9. 	<ul style="list-style-type: none"> - Một giỏ gồm 6 con cua, 7 con trai, 8 con ốc, 8 con ngao, các thẻ số từ 1 đến 9, mỗi trẻ 1 xâu cá có 8 con cá. Một số đồ vật, đồ chơi xung quanh có số lượng bằng 9, ít hơn 9. - Cần câu, các con vật 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Nhạc, cô đóng vai Bờm vác cần câu và giỏ cá đi vào. - Đố các em biết anh Bờm đi đâu về? - Các em hãy đoán xem trong giỏ có những con gì? * Hoạt động 2: Trọg tâm + <i>Ôn nhận biết số lượng trong phạm vi 8.</i> - Anh Bờm đổ giỏ ra thau cho trẻ quan sát, gọi tên các con vật (cua, ốc, trai, ngao) và đếm số lượng, chọn thẻ số gắn tương ứng. - Các con vật này sống ở đâu?

	<p>- Trẻ chú ý nghe và làm theo hướng dẫn của cô, hứng thú khi chơi trò chơi.</p>	<p>bằng đồ chơi có gắn số 6, 7, 8, 9.</p>	<p>- Gd trẻ giữ môi trường nước sạch để các con vật sinh sống, đồng thời các con vật đó là nguồn thực phẩm cung cấp nhiều can xi giúp cơ thể cao lớn...</p> <p>+ <i>Tạo nhóm đ/ vật có số lg là 9, đếm đến 9, n/biết số 9.</i></p> <p>- Anh Bòm tặng mỗi em 1 râu cá. Các em hãy cởi dây và xếp hết số cá thành 1 hàng ngang.</p> <p>- Cho trẻ đếm và nêu số lượng (đếm 2- 3 lần)</p> <p>- Anh tặng thêm mỗi em 1 con cá. Cho trẻ xếp thêm vào nhóm cá và đếm 1,2,3... tất cả là 9 con cá.</p> <p>- Lúc đầu các em có mấy con cá?</p> <p>- Thêm 1 con cá là mấy?</p> <p>- Anh có 8 con cá, muốn có 9 con cá anh phải làm gì?</p> <p>- Cho trẻ đếm lại số cá: 1, 2, 3... 9 tất cả là 9 con cá.</p> <p>- Các em hãy tìm quanh lớp nhóm con vật, đồ dùng nào có số lượng là 9?</p> <p>- Số con cá heo, con cua, con sao biển... có bằng nhau không? Cùng bằng mấy? Cho trẻ tìm chữ số 9.</p> <p>- Cô giới số 9 giới thiệu. Đây là chữ số 9.</p> <p>- Cho cả lớp, tổ, cá nhân đọc. (cô sửa sai cho trẻ)</p> <p>- Ai có nhận xét gì về đặc điểm chữ số 9?</p> <p>- Chữ số 9 có 1 nét cong tròn khép kín phía trên và nối liền 1 nét xiên phía dưới.</p> <p>- Các em hãy dùng dây len xếp thành chữ số 9 nào!</p> <p>- Cho trẻ cất lần lượt số cá, râu vào dây và đếm từ 1- 9.</p> <p>+ <i>Luyện tập đếm đến 9.</i></p> <p>- Trò chơi: Nghe tinh đếm giỏi.</p> <p>- T/c: Câu cá.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Anh Bòm nhận xét trẻ và chuyển hoạt động.</p>
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động chơi: Quan sát con cua</p>	<p>Trẻ được quan sát con cua, nêu được đặc điểm, nơi sống, thức ăn, ích lợi của con cua. Trẻ so sánh nhận ra đặc điểm của càng cua, càng cua, bắt chước được vận động của con cua. Trẻ thích chơi trò chơi, yêu quý con vật, giữ gìn và bảo vệ môi trường sống của các con vật.</p>	<p>- Con cua. Đồ chơi ngoài trời, phấn vẽ, lá cây...</p>	<p>*/ HĐ 1: Hoạt động có mục đích: Quan sát con cua Cô đọc câu đố: Con gì sống ở trong hang Hai càng, 8 càng bò ngang suốt đời? - Cô có con gì đây? Ai có nhận xét gì về con cua? - Cua dùng càng để làm gì? 2 càng cua có gì khác nhau? Càng to dùng để làm gì? Càng nhỏ để làm gì? - Con cua có mấy chân? Ai có nhận xét gì về chân con cua?... Cua sống ở đâu? Thức ăn của cua là gì?... - Cua có tác dụng gì với đời sống con người? + Giáo dục: Cua chứa nhiều canxi giúp chắc xương, có nhiều món ăn chế biến từ cua rất ngon... Càng cua cắn rất chặt và đau nên không được nghịch cua. */. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Thả đĩa ba ba - Cô nêu cách chơi, lc. - Cho trẻ chơi 2- 3 lần, cô bao quát trẻ chơi. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi với ĐCNT, nhặt lá xếp hình các con vật... Cô hướng dẫn, q/sát trẻ.</p>
--	---	--	---

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xắc xô, khăn múa, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng thực</p>	<p>* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ vận động bài hát: Cá vàng bơi. Con cá sống ở đâu? - Kể tên cho cô các con vật sống dưới nước? Tôm, cua, cá, ốc, hến, trai ... mà các con được ăn hàng ngày là những con vật sống ở nước ngọt. - Khi ăn các con vật đó cung cấp cho ta chất dinh dưỡng gì? - Với những con: cá, cua, ốc, hến... các bà nội chợ sẽ chế biến thành món ăn gì? - Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây ao để thả cá, tôm, cua...? - Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con vật thì vào góc nghệ thuật.</p>

	<p>đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>phẩm, con vật bằng nhựa...</p> <p>+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi con vật dưới nước...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô con vật sống dưới nước, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>- Các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao?</p> <p>* Trẻ vào góc chơi</p> <p>- Góc phân vai: cửa hàng bán thực phẩm: tôm, cua, cá, ốc... các bà nội trợ nấu các món ăn được chế biến từ các con vật dưới nước...</p> <p>- Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con vật sống dưới nước; Biểu diễn các bài hát như: cá vàng bơi, Tôm cua cá thi tài...</p> <p>- Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con vật, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái.</p> <p>- Góc xây dựng: Xây ao cá, trang trại nuôi thả cá...</p> <p>* Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.</p>
--	---	--	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Tổ chức bữa ăn cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ</p>	<p>- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khăn trang.</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn.</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p> <p>- Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ</p>

	<p>súc miệng, đánh răng sau khi ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn... 		<p>cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da...</p> <ul style="list-style-type: none"> - GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn... - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm. <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng. - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghế xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nặm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe.

	<p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch)</p> <p>- Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.</p>		<p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <p>- Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ.</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ)</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <p>- Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ.</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không?</p> <p>- Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào!</p> <p>- Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.</p>
--	--	--	--

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>HĐP TH:</p> <p>Làm quen với chuột của máy vi tính</p>	<p>Trẻ được làm quen với chuột của máy tính, biết cấu tạo, chức năng chuột là điều khiển và làm việc với máy tính, biết chơi trò chơi, chơi ở các góc.</p> <p>Trẻ tư duy, phán đoán, ghi nhớ có chủ đích, phối hợp với bạn trong các trò chơi.</p>	<p>Phòng máy tính, đồ chơi các góc.</p>	<p>* HĐ 1: <i>Làm quen với chuột của máy vi tính</i></p> <p>- Cô cho trẻ quan sát máy vi tính. Giới thiệu cho trẻ biết về chuột của máy tính (chuột không dây, có dây).</p> <p>- Cấu tạo gồm: chuột trái, chuột phải, nút cuộn ở giữa.</p> <p>- Chức năng: Chuột máy tính để điều khiển và làm việc với máy tính.</p> <p>- Cô thao tác nhấp chuột trái, chuột phải, kéo nút cuộn lên, xuống cho trẻ quan sát.</p> <p>- Cho lần lượt trẻ tập thao tác với chuột để cảm nhận.</p> <p>- G/dục trẻ khi sử dụng máy tính phải cẩn thận, nhẹ nhàng, chú ý an toàn về điện...</p> <p>* HĐ 2: Chơi trò chơi: Bắt chước tạo dáng</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi:</p>

	Trẻ tò mò, hứng thú trò chuyện cùng cô về máy tính, lầy và cát đồ chơi đúng quy định.		- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, quan sát động viên trẻ chơi. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn. - Cho trẻ vào góc chơi. Hướng dẫn, quan sát trẻ chơi.
--	---	--	--

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày	- Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ.	- Bảng bé ngoan, cờ.	- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa	- Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ.	- Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

	tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học.		
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Sáu, ngày 14/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<p>- Trẻ tập đúng các động tác bài thể dục sáng theo nhịp đếm 1- 8. - Trẻ bắt chước được dáng đi của 1 vài con vật, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sảng khoái.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng.</p>	<p>- Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. (Tập 3 lần) + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. (Tập 3 lần) + Thân: 2 tay chông hông, quay người sang 2 bên. (Tập 3 lần) + Chân: Nâng cao chân, gập gối. (Tập 3 lần) + Bật: Bật chụm tách. (Tập 2 lần) */. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của 1 số con vật sống dưới nước. Trẻ nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật về cấu tạo, môi trường sống, thức ăn, thói quen kiếm mồi và tự vệ... Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo</p>	<p>- Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>Nội dung dự kiến: + Tên gọi các con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá ốc, hến, trai... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của chúng. + Những món ăn được chế biến từ động vật dưới nước. + Thái độ của trẻ.</p>

	<p>của con vật, thói quen, vận động và cách kiếm mồi thích nghi với môi trường sống của chúng. Trẻ biết ích lợi, tác hại của 1 số con vật sống dưới nước.</p> <p>- Trẻ diễn đạt mạch lạc, phân biệt, so sánh nhận ra đặc điểm nổi bật.</p> <p>- Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật sống dưới nước, giữ nguồn nước trong sạch, không vứt rác xuống sông, hồ, ao...</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc: NDTT: Dạy múa: Cá vàng bơi. NDKH: Nghe hát: Tôm cá cua thi tài. T/c: Ai nhanh hơn. (MT97)</p>	<p>- Trẻ thuộc các động tác múa minh họa theo lời bài hát Cá vàng bơi, nhớ tên bài hát, tên tác giả, hát đúng giai điệu bài hát, biết chơi trò chơi.</p>	<p>- Nhạc bài hát “cá vàng bơi”. 10 vòng thể dục.</p>	<p>*./ Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô cùng trẻ tạo dáng 1 số con vật bằng đôi tay.</p> <p>- Hãy lắng nghe và đoán xem giai điệu bài hát nào?</p> <p>*./ Hoạt động 2: Trọng tâm</p> <p>+ <i>Dạy múa:</i></p> <p>- Cô hát với nhạc 1 lần.</p> <p>- Bài hát cá vàng bơi do nhạc sĩ nào sáng tác?</p> <p>- Bài hát nói về điều gì?</p> <p>- Cá vàng có lợi ích gì? Để cho các loài cá sinh sống và phát triển thì chúng mình cần làm gì?</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát múa nhịp nhàng theo lời bài hát. - Trẻ yêu quý và bảo vệ các con vật có ích, giữ gìn nguồn nước sạch sẽ không bị ô nhiễm. 		<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát cùng cô 2- 3 lần. - Ai có ý tưởng vận động cho bài hát Cá vàng bơi? - Cô hát kết hợp múa 2 lần. Phân tích động tác múa: <ul style="list-style-type: none"> + Hai vây xinh xinh... trong bể nước: 1 tay đưa ra trước, 1 tay đưa sau vẫy 2 lần sang bên trái rồi sang bên phải theo lời bài hát, chân nhún theo nhịp. + Ngồi lên lặn xuống: Kiễng chân lên, đưa 2 tay lên trên đầu. Khụy gối 2 tay đưa xuống xuôi theo người. + Cá vàng múa tung tăng: Đứng thẳng 2 tay đặt chéo trước ngực vẫy cổ tay. + Hai vây... bơi nhanh thê: như câu hát đầu + Cá vàng thấy ... đuổi theo rất nhanh: Đặt 2 tay ngang tai, lắc người sang 2 bên. + Cá vàng bắt bọ gậy... sạch trong: đặt 2 cổ tay chụm vào nhau phía trước ngực, mở và chụm lòng bàn tay vào nhau (giống như miệng cá) đưa sang 2 bên theo lời bài hát đồng thời nhún. Đến từ "sạch trong" thì cuộn cổ tay và mở ra để xuôi theo người. - Cả lớp hát và múa 2- 3 lần. Tổ hát kết hợp múa. - Nhóm, cá nhân trẻ hát múa. Chú ý sửa sai cho trẻ. + <i>Nghe hát:</i> Tôm cá cua thi tài. - Cô hát lần 1 giới thiệu bài hát Tôm cá cua thi tài do cô Hoàng Thị Dinh sáng tác. - Cô hát lần 2 kết hợp múa minh họa khuyến khích trẻ vận động cùng cô. + <i>Trò chơi âm nhạc:</i> Ai nhanh hơn. - Cô nêu cách chơi, luật chơi và cho trẻ chơi 3- 4 lần - Cô khuyến khích, động viên trẻ chơi. */. Hoạt động 3: Kết thúc: - Cô cùng trẻ làm động tác các chú cá bơi ra ngoài.
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động chơi: Gấp con ếch bằng giấy</p>	<p>Trẻ biết tên, cấu tạo con ếch, biết gấp giấy tạo thành hình con ếch đơn giản, biết chơi các trò chơi. Luyện cử động linh hoạt của đôi tay, ngón tay qua thao tác gấp giấy, chơi trò chơi thành thạo. Trẻ hào hứng, cố gắng gấp được hình con ếch, tích cực chơi trò chơi.</p>	<p>Giấy, đồ chơi ngoài trời, phấn vẽ, lá cây...</p>	<p>*/. HĐ 1: HĐ có mục đích: Gấp con ếch bằng giấy - Cô đọc câu đố: Con gì nằm cạnh bờ ao Mòm kêu ộp ộp khi trời đổ mưa? - Ai biết gì về con ếch, kể cho cô và các bạn nghe nào? - Con ếch có màu gì? Có các bộ phận nào? - Con ếch vận động như thế nào? Thức ăn của ếch là gì? Con ếch sống ở đâu?... - Các con có muốn gấp con ếch bằng giấy màu không? - Cô gấp mẫu cho trẻ quan sát và nói cách gấp. - Cho trẻ về các nhóm cùng gấp con ếch. Cô quan sát, giúp đỡ cá nhân trẻ chưa gấp được. - Giáo dục trẻ yêu quý các con vật, giữ cho môi trường sạch sẽ góp phần bảo vệ thiên nhiên, động vật... */ Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Câu ếch - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên trẻ chơi. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời. Dùng phấn vẽ các con vật, xếp lá cây thành hình con vật...</p>
---	--	---	--

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, phối hợp với nhau ở các</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xắc xô, khăn múa, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi</p>	<p>* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ vận động bài hát: Cá vàng bơi. Con cá sống ở đâu? - Kể tên cho cô các con vật sống dưới nước? Tôm, cua, cá, ốc, hến, trai... mà các con được ăn hàng ngày là những con vật sống ở nước ngọt. - Khi ăn các con vật đó cung cấp cho ta chất dinh dưỡng gì? - Với những con: cá, cua, ốc, hến... các bà nội chợ sẽ chế biến thành món ăn gì?</p>

<p>góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>cửa hàng thực phẩm, con vật bằng nhựa...</p> <p>+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi con vật dưới nước...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô con vật sống dưới nước, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>- Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây ao để thả cá, tôm, cua...?</p> <p>- Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con vật thì vào góc nghệ thuật.</p> <p>- Các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao?</p> <p>* Trẻ vào góc chơi</p> <p>- Góc phân vai: cửa hàng bán thực phẩm: tôm, cua, cá, ốc... các bà nội trợ nấu các món ăn được chế biến từ các con vật dưới nước...</p> <p>- Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con vật sống dưới nước; Biểu diễn các bài hát như: cá vàng bơi, Tôm cua cá thi tài...</p> <p>- Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con vật, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái.</p> <p>- Góc xây dựng: Xây ao cá, trang trại nuôi thả cá...</p> <p>* Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.</p>	
--	--	---	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Tổ chức bữa ăn cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn</p>	<p>- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khẩu trang.</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn.</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p> <p>- Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều</p>

	<p>vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn.</p> <p>- Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<p>chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da...</p> <p>- GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...</p> <p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm.</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn</p> <p>- Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <p>- Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn.</p> <p>- Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc.</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <p>- Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghé xếp vào nơi quy định.</p> <p>- Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.</p>
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ.</p>	<p>- Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ.</p> <p>- Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ.</p> <p>- Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông...</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <p>- Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn.</p> <p>- Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa.</p> <p>- Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì?</p> <p>- Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát)</p> <p>- Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p>

	<p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch)</p> <p>- Khi ngủ dậy cất đồ đúng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.</p>		<p>- Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe.</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <p>- Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ.</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ)</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <p>- Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ.</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không?</p> <p>- Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào!</p> <p>- Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.</p>
--	--	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động lao động:</p> <p>Lao động vệ sinh lớp học</p>	<p>Biết lau dọn đồ dùng đồ chơi các góc</p> <p>Trẻ lau chùi sạch sẽ, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng</p> <p>Trẻ thích được lao động giúp cô</p>	<p>Khăn lau, giá đồ chơi</p>	<p>*/. Hoạt động 1: T/c: Mèo đuổi chuột</p> <p>- Cô nêu lc, cc và cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>*/. Hoạt động 2: Lao động vệ sinh</p> <p>- Cô phân công việc cho từng nhóm trẻ.</p> <p>- Hướng dẫn từng nhóm trẻ cách thực hiện.</p> <p>- Cô cùng trẻ sắp xếp, lau chùi các giá đồ chơi. Giáo dục trẻ giữ vệ sinh chung, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định...</p> <p>- Cho trẻ vệ sinh tay chân sau khi lao động.</p> <p>* Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</p> <p>- Cô gợi ý, hướng dẫn trẻ vào các góc chơi.</p>

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
Nêu gương cuối tuần	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tiêu chuẩn để nhận bé ngoan. - Trẻ nhận xét về mình về bạn. - Trẻ vui mừng, phấn khởi khi nhận được bé ngoan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng BN, phiếu bé ngoan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài "Cả tuần đều ngoan". - Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 các con sẽ được tặng gì? Nếu là bé ngoan thì trong tuần phải có mấy cờ trở lên? - Cô kiểm tra xem có bao nhiêu bạn có 3 cờ trở lên và nhận xét bạn đó được phiếu bé ngoan. - Kiểm tra xem bạn nào chưa đủ 3 cờ. - Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ. - Khi nhận phiếu bé ngoan con cảm thấy thế nào? - Sang tuần sau con có dự định gì không? - Cho trẻ liên hoan văn nghệ.
Vệ sinh trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn.

	<p>thích, biết chào hỏi lễ phép.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học. 		<ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

Thứ Hai, ngày 17/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác của bài thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật. */. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn” <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Ròi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật sống trong rừng. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học, gọn gàng. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi các con vật sống trong rừng như: Voi, hổ, báo, hươu, nai... - Đặc điểm nhận biết từng con vật, thức ăn của chúng, cách kiếm mồi. - Ích lợi, tác hại của từng con vật. - Môi trường sống của các con vật. - Cần bảo vệ những động vật quý hiếm, không săn bắt...

	<p>trung. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen có ảnh hưởng đến sự thích nghi với môi trường sống với vận động và cách kiếm mồi của chúng.</p> <p>- Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong rừng, bắt chước tiếng kêu, dáng đi của các con vật đó.</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, bảo vệ các loài vật quý hiếm. Những con vật có hại cần tránh và giữ an toàn khi tiếp xúc.</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động: Lăn bóng bằng 2 tay và đi theo bóng.</p>	<p>- Trẻ biết cách lăn bóng và thực hiện được vận động lăn bóng bằng 2 tay và</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, 6 - 8 quả bóng.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cho trẻ hát bài “Đố bạn”. - Trong bài hát đã nhắc đến những con vật gì? */. Hoạt động 2: Trọng tâm</p>

<p>T/c: Cáo và thỏ (MT4)</p>	<p>đi theo bóng, biết chơi trò chơi. - Trẻ phối hợp tay chân nhịp nhàng, mắt nhìn thẳng để thực hiện vận động. - Trẻ thích luyện tập thể dục thể thao, có ý thức kỷ luật.</p>		<p>+ Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp bắt chước dáng đi 1 só con vật sau đó về hàng theo tổ. + Trọng động: <u>BTPTC:</u> Tập theo nhịp đếm 1 - 8. - ĐT 1: Tay: đưa trước lên cao. (2l) - ĐT 2: Thân: cúi người, tay chạm ngón chân (3l) - ĐT 3: Chân: đưa 1 chân ra trước khụy gối. 2l - ĐT 4: Bật: bật tiến trước. (2l) · <u>VĐCB:</u> Lăn bóng bằng 2 tay và đi theo bóng. - Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng đối diện. Cô có gì đây? - Ai có ý tưởng tập gì với quả bóng? Mời trẻ lên tập. - Giới thiệu VĐ lăn bóng bằng 2 tay và đi theo bóng. - Cô tập mẫu lần 1: không phân tích. - Lần 2 kết hợp phân tích: Cô đặt bóng sát mặt sàn, dùng 2 tay lăn đẩy bóng và đi theo bóng sao cho tay không được rời khỏi bóng. Lăn hết đoạn đường về đưa cho bạn đầu hàng. - Cho 1 trẻ nhanh nhẹn lên tập. - Cho trẻ thực hiện 2- 3 lần. - Cô cho trẻ tập dưới hình thức trò chơi thi xem đội nào nhanh và khéo. - Cô vừa cho các con tập gì? Ai giỏi lên tập lại. * Trò chơi vận động: Cáo và thỏ - Cô nêu CC, LC và cho trẻ chơi 3- 4 lần. - Quan sát, khuyến khích trẻ chơi. + Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân. */. HD 3: Kết thúc: Cho trẻ dạo chơi vườn cỏ tích.</p>
------------------------------	---	--	---

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến:</p>	<p>Trẻ được quan sát và làm thí nghiệm, biết nhận xét trứng</p>	<p>- 2 cốc nước, 2 quả trứng, muối. 2 thìa con, 2 hòn bi. Đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*/ HD 1: Hoạt động có mục đích: Thí nghiệm trứng chìm hay nổi - Cô cùng trẻ ra sân và hát bài "Đàn gà con". - Cho trẻ khám phá hộp quà có "Quả trứng".</p>

<p>HĐP STEAM: Thí nghiệm trứng chìm hay nổi (MT25)</p>	<p>chìm hay nổi, biết chơi trò chơi. Trẻ phán đoán, có kỹ năng thực hành thí nghiệm. Hứng thú quan sát và làm thí nghiệm, tích cực tham gia các trò chơi.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Nếu như cô cho nước vào ly rồi bỏ trứng vào ly thì điều gì sẽ xảy ra với quả trứng? Cô cho trẻ suy đoán. - Nếu như cô bỏ thật nhiều muối vào và khuấy lên, sau đó bỏ trứng vào điều gì sẽ xảy ra với quả trứng? - Cô cho trẻ về 3 nhóm làm thử nghiệm. Cô quan sát, bao quát và hướng dẫn trẻ làm. - Đại diện từng nhóm nói kết quả của nhóm mình. - Cô kết luận: Khi bỏ trứng vào ly nước trắng thì quả trứng sẽ chìm ở đáy ly vì quả trứng nặng hơn nước. Khi bỏ nhiều muối vào ly nước, khuấy cho tan thì quả trứng nổi lên trên mặt nước vì nước muối nặng hơn quả trứng nên quả trứng mới nổi được. <p>* Hoạt động 2: Trò chơi: Chuyển bi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu LC, CC và cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô quan sát, động viên trẻ chơi. <p>* Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, nhặt lá xếp hình, vẽ hình các con vật bằng phấn...
--	---	--	--

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y... 	<ul style="list-style-type: none"> */. Trò chuyện: Cho trẻ nghe 1 đoạn bài hát “Gấu và rừng xanh” - Những con vật nào sống trong rừng? - Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng mình cần làm gì để bảo vệ các con vật đó? Trong lớp mình có rất nhiều con vật sống trong rừng nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây vườn bách thú hay xếp các khu rừng để cho các con vật đó sống. Hãy tập làm bác sĩ thú y hay các chú huấn luyện các con vật trong rạp xiếc, các cô các chú chăm sóc các con vật trong vườn bách thú...

	<p>đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>+ Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, công viên...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>Bạn nào muốn tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng thì vào góc nghệ thuật để chơi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu, xem tranh ảnh về các con vật trong rừng xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ vào góc chơi.</p> <p>- <i>Góc phân vai</i> : Bác sĩ thú y, người chăm sóc động vật trong vườn thú...</p> <p>- <i>Góc học tập</i>: Kể truyện, xem sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- <i>Góc xây dựng</i>: Xây vườn bách thú, các khu rừng, rạp xiếc...</p> <p>- <i>Góc nghệ thuật</i>: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật, tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng...</p> <p>- <i>Góc thiên nhiên</i>: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước...</p> <p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định khi chơi xong.</p>
--	---	---	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Tổ chức bữa ăn cho trẻ</p> <p>(MT10)</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai</p>	<p>- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khăn trang.</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn.</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p>

	<p>kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn.</p> <p>- Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<p>- Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da...</p> <p>- GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...</p> <p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm.</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn</p> <p>- Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <p>- Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn.</p> <p>- Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc.</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <p>- Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghế xếp vào nơi quy định.</p> <p>- Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.</p>
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm</p>	<p>- Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ.</p> <p>- Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ.</p> <p>- Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông...</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <p>- Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn.</p> <p>- Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa.</p> <p>- Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì?</p> <p>- Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát)</p>

	<p>thể vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng. 		<ul style="list-style-type: none"> - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không? - Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào! - Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.
--	---	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Làm quen truyện: Chú dê đen (MT58)</p>	<p>Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện, biết chơi ở các góc. Trẻ nhận ra tính cách của từng nhân vật, thể hiện 1 số lời thoại, phối hợp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh truyện, đồ chơi ở các góc. 	<p>* Hoạt động 1: Làm quen truyện: Chú dê đen</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ kể tên những con vật sống trong rừng? - Những động vật ăn thịt hung dữ: hổ, báo, sư tử, chó sói... động vật ăn cỏ hiền lành: hươu cao cổ, thỏ, dê... - Có con vật ăn cỏ dũng cảm dám thách thức chó sói làm cho chó sói phải run sợ và bỏ chạy... Đó chính là dê đen trong câu chuyện “Chú dê đen” - Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện 1 lần. - Cô vừa kể cho lớp nghe câu chuyện gì ? - Trong truyện có những nhân vật nào? - Cô kể lần 2 theo tranh.

	cùng bạn trong nhóm chơi. Trẻ chú ý nghe cô kể chuyện, đoàn kết cùng bạn trong góc chơi.		- Dê trắng đã gặp ai khi vào rừng? - Điều gì xảy ra với dê trắng? Còn dê đen thì sao?... - Vì sao dê đen không bị sói ăn thịt? - GD trẻ phải mạnh dạn, can đảm, tự tin và dũng cảm để có thể tự bảo vệ bản thân mình. * Hoạt động 2: Trò chơi: Cáo và thỏ - Cô nêu LC, CC. Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 4 - 5 lần, động viên khuyến khích trẻ chơi. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn - Cô hướng trẻ vào các góc chơi; qs, động viên trẻ chơi.
--	---	--	---

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày	- Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ.	- Bảng bé ngoan, cờ.	- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ	- Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi	- Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích.

	<p>được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép.</p> <p>- Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng.</p> <p>- Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học.</p>	<p>các góc, tủ cá nhân trẻ.</p>	<p>- Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn.</p> <p>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.</p>
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Ba, ngày 18/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác của bài thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật. */. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn” <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Ròi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật sống trong rừng. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học, gọn gàng. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi các con vật sống trong rừng như: Voi, hổ, báo, hươu, nai... - Đặc điểm nhận biết từng con vật, thức ăn của chúng, cách kiếm mồi. - Ích lợi, tác hại của từng con vật. - Môi trường sống của các con vật. - Cần bảo vệ những động vật quý hiếm, không săn bắt...

	<p>trung. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen có ảnh hưởng đến sự thích nghi với môi trường sống với vận động và cách kiếm mồi của chúng.</p> <p>- Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong rừng, bắt chước tiếng kêu, dáng đi của các con vật đó.</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, bảo vệ các loài vật quý hiếm. Những con vật có hại cần tránh và giữ an toàn khi tiếp xúc.</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Khám phá: Tìm hiểu về 1 số con vật</p>	<p>- Trẻ nhận ra các con vật trong rừng, biết tên gọi, đặc điểm, thức ăn, môi</p>	<p>- Tranh các con vật trong rừng: Voi, khỉ, hổ...</p>	<p>*/. Hoạt động 1: <i>Giới thiệu bài</i> Cho trẻ hát và vận động theo bài “Đố bạn” và đi đến mô hình vườn bách thú. - Trong vườn bách thú có những con vật gì?</p>

<p>sống trong rừng (MT24)</p>	<p>trường sống của chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ so sánh, phân loại các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. - Trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ những con vật quý hiếm. 	<p>*/. Hoạt động 2: Trọng tâm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe tin lớp mình học giỏi các cô chú ở vườn bách thú mở cuộc thi vẽ đẹp muông thú và các con sẽ là ban giám khảo. Bây giờ là phần thi chào hỏi của các con vật. + Thí sinh đầu tiên muốn đố các bạn đoán xem là ai? "Bốn chân trông tựa cột đình Vòi dài tai lớn dáng hình oai phong" Tôi là ai ? - Chào ban giám khảo tôi là voi xám đến từ rừng xanh tây nguyên bao la, ban giám khảo có nhận xét gì về tôi? Tôi có mấy phần ? phần đầu, phần mình, phần đuôi có gì? Tôi có mấy chân ? Tôi thích ăn gì? - Tôi làm được gì giúp cho mọi người? - Các bạn biết tôi là con vật hung dữ hay hiền lành ? - Sau khi trẻ trả lời xong cô khái quát lại về con voi. + Thí sinh thứ hai là một con vật có dáng đi rất hiền ngang oai về các bạn xem tôi là ai đây ? - Cô gợi ý cho trẻ nhận xét về con hổ: Con hổ có lông như thế nào ? có mấy màu ? Con hổ kêu như thế nào ? - Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành ? - Cô khái quát ý trả lời của trẻ về con hổ. + Lại 1 con vật xuất hiện, các con xem đó là con gì? - Con khỉ đang làm gì? Và thích ăn gì nhất?... - Con khỉ có đặc điểm gì? - Khỉ là con vật hung dữ hay hiền lành? + Thí sinh tiếp theo có thân hình bụ bẫm, khuôn mặt hiền từ là ai đây? Con gấu có đặc điểm gì? bộ lông như thế nào?... - Gấu thường ăn gì? Là con vật hung dữ hay hiền? - Cho trẻ so sánh: Con voi-Con khỉ; Con hổ-Con Gấu. + Các con còn biết những con vật nào sống trong rừng nữa? Các con thấy ở đâu ? Nó như thế nào? - Con vật nào trong rừng giúp con người nhiều việc? - Con vật nào huấn luyện để biểu diễn xiếc?
-------------------------------	---	--

			<p>- Một số con vật sống trong rừng ngày càng ít đi do bị săn bắn bừa bãi. Muốn bảo vệ các con vật sống trong rừng, mọi người cần phải làm gì?</p> <p>* Phân thi tiếp theo là phân thi trò tài.</p> <p>+ Trò chơi 1: Phân nhóm theo đặc điểm chung. Ví dụ: Hãy tìm những con vật hay leo trèo/hung dữ/hiền lành</p> <p>+ Trò chơi 2: Bắt chước tạo dáng</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc: Cho trẻ vào góc nghệ thuật làm các con vật bằng vật liệu tự nhiên.</p>
--	--	--	---

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Trò chuyện về con voi</p>	<p>Trẻ biết đặc điểm nổi bật, thức ăn, môi trường sống, ích lợi của loài voi, biết chơi trò chơi. Trẻ trả lời mạch lạc, chơi thành thạo trò chơi. Trẻ yêu quý và bảo vệ con vật sống trong rừng, không tiếp xúc với con vật hung dữ.</p>	<p>- Địa điểm trò chuyện thoáng mát, phấn vẽ, lá cây...</p>	<p>*/ HD 1: HD có mục đích: Trò chuyện về con voi</p> <p>- Cô cùng trẻ xuống sân đi dạo, hỏi trẻ về thời tiết.</p> <p>- Cô đọc câu đố: Bốn chân trông tựa cột đình Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong</p> <p>- Bạn nào biết gì về con voi kể cho cô và lớp nghe nào?</p> <p>- Voi là động vật sống ở đâu? Con voi có đặc điểm gì?</p> <p>- Con thấy thân hình con voi thế nào?</p> <p>- Phần đầu voi có gì? Tai thế nào? Vòi để làm gì?</p> <p>- Voi có mấy chân? chân ra sao? Đuôi thế nào?</p> <p>- Voi là động vật đẻ con hay đẻ trứng?</p> <p>- Voi thường ăn gì? Chúng dùng gì để ăn?</p> <p>- Voi biết làm gì? Cho trẻ bắt chước dáng đi của voi...</p> <p>- Voi là con vật hiền lành được con người huấn luyện làm xiếc, kéo gõ... Hiện nay con người đang săn bắt voi để lấy ngà, chúng mình cần nói cho người lớn biết là không được mua bán ngà voi, săn bắt các con vật...</p> <p>*/ Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Đua ngựa</p> <p>- CC: Cho trẻ đứng 3 tổ, lần lượt 3 trẻ làm động tác chạy như ngựa phi bằng cách chạy nâng cao đùi lên.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2- 3 lần, cô bao quát trẻ chơi.</p>

			*/ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi ĐCNT, vẽ các con vật, nhật lá xếp hình... QS, động viên trẻ chơi.
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc	- Biết tên các góc chơi trong lớp, dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.	- Tranh ảnh treo theo chủ đề, dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xắc xô, khăn múa... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y... + Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, công viên... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...	*/. Trò chuyện: Cho trẻ nghe 1 đoạn bài hát “Gấu và rừng xanh” - Những con vật nào sống trong rừng? - Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng mình cần làm gì để bảo vệ các con vật đó? Trong lớp mình có rất nhiều con vật sống trong rừng nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây vườn bách thú hay xếp các khu rừng để cho các con vật đó sống. Hãy tập làm bác sĩ thú y hay các chú huấn luyện các con vật trong rạp xiếc, các cô các chú chăm sóc các con vật trong vườn bách thú... Bạn nào muốn tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng thì vào góc nghệ thuật để chơi. Bạn nào muốn tìm hiểu, xem tranh ảnh về các con vật trong rừng xin mời vào góc học tập. Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi. */. Trẻ vào góc chơi. - <i>Góc phân vai</i> : Bác sĩ thú y, người chăm sóc động vật trong vườn thú... - <i>Góc học tập</i> : Kể truyện, xem sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật... - <i>Góc xây dựng</i> : Xây vườn bách thú, các khu rừng, rạp xiếc... - <i>Góc nghệ thuật</i> : Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật, tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng... - <i>Góc thiên nhiên</i> : Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước...

			<p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định khi chơi xong.</p>
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn.</p> <p>- Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức</p>	<p>- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khẩu trang.</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn.</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p> <p>- Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da...</p> <p>- GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...</p> <p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm.</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn</p> <p>- Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi</p>

	<p>ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<p>phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghế xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ.

	- Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.		- Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không? - Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào! - Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.
--	---	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Tập đóng kịch Chú dê đen (MT61)	Trẻ nhớ lời thoại của nhân vật trong câu chuyện, biết kể lại truyện dưới hình thức kể nối tiếp cùng cô, đóng kịch, biết chơi ở các góc. Trẻ thể hiện cử chỉ, điệu bộ, lời nói, hành động của các nhân vật trong truyện, lấy và cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ thích đóng các nhân vật, giáo dục trẻ dũng cảm, mạnh dạn, tự tin vào bản thân.	- Mũ: Sói, Dê đen, Dê trắng. Đồ chơi các góc.	*/. HĐ 1: Chơi trò chơi: Bắt chước tạo dáng - Cô nêu CC, LC và tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần, động viên, khuyến khích trẻ chơi. */. Hoạt động 2: Tập đóng kịch Chú dê đen - Cô kể lại câu chuyện 1 lần. - Lớp mình có muốn đóng vai các nhân vật trong truyện “Chú Dê đen” không? + Ai sẽ đóng vai Chó Sói? (cho trẻ lấy mũ Chó Sói) + Ai đóng vai Dê trắng? (cho trẻ lấy mũ Dê trắng) + Ai đóng vai Dê đen? (cho trẻ lấy mũ Dê đen) - Cô và các con cùng kể lại câu chuyện. Cô sẽ là người dẫn truyện, khi đến nhân vật nào, bạn nhận vai sẽ nói lời và thể hiện hành động của nhân vật đó. - Cho 1 trẻ tốt làm người dẫn chuyện và 3 trẻ khác đóng vai dê đen, dê trắng, chó sói. */. Hoạt động 3: Chơi tự chọn: - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi. - Cô quan sát, động viên trẻ chơi.

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
------------------	-----------------	-----------------	-----------------------

<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bông bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
---	--	--	---

Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

	sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học.		
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Tư, ngày 19/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác của bài thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật. */. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn” <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Ròi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật sống trong rừng. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học, gọn gàng. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi các con vật sống trong rừng như: Voi, hổ, báo, hươu, nai... - Đặc điểm nhận biết từng con vật, thức ăn của chúng, cách kiếm mồi. - Ích lợi, tác hại của từng con vật. - Môi trường sống của các con vật. - Cần bảo vệ những động vật quý hiếm, không săn bắt...

	<p>trung. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen có ảnh hưởng đến sự thích nghi với môi trường sống với vận động và cách kiếm mồi của chúng.</p> <p>- Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong rừng, bắt chước tiếng kêu, dáng đi của các con vật đó.</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, bảo vệ các loài vật quý hiếm. Những con vật có hại cần tránh và giữ an toàn khi tiếp xúc.</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Làm quen chữ viết:	- Trẻ phát âm, nhận biết đúng chữ cái b, d, đ tìm đúng chữ cái trong các từ và	- Thẻ chữ cái b, d, đ. Tranh có các từ: con bò, con dê, đàn gà, các thẻ chữ cái ghép	*/. Hoạt động 1: <i>Giới thiệu bài</i> - Cho trẻ hát bài: "Gà trống, mèo con và cún con" + Con hãy kể tên các con vật nuôi trong gia đình? + Chúng mình phải chăm sóc chúng như thế nào?

<p>Làm quen chữ cái: b, d, đ (MT68)</p>	<p>biết được đặc điểm của chữ b, d, đ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ so sánh, phân biệt được đặc điểm của các chữ cái: b, d, đ; phát âm chuẩn. - Trẻ tích cực hoạt động, trật tự, chú ý trong giờ học. 	<p>thành từ con bò, con dê, đàn gà. 3 ngôi nhà có gắn thẻ chữ cái b, d, đ.</p>	<p>*/. Hoạt động 2: Trọng tâm</p> <p>+ <i>Làm quen chữ cái b:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là con gì? dưới tranh cô có từ: con bò. Các con đọc to nào! Trong từ con bò có mấy tiếng? - Bạn nào giỏi lên xếp các chữ cái thành từ con bò giống từ dưới bức tranh của cô. - Trong từ con bò có mấy chữ cái? Bạn nào lên tìm các chữ cái đã học? - Con có biết đây là chữ cái gì không? (Cô giơ chữ cái b) Đây là chữ cái b. - Cô phát âm mẫu 3 lần : bờ bờ bờ - Cả lớp đọc. Chia tổ, cá nhân đọc. - Chữ b có đặc điểm gì? - Chữ b in thường có 2 nét: 1 nét sổ thẳng và 1 nét cong phải. Cô cho 2- 3 trẻ nhắc lại. - Cô giới thiệu chữ b in thường, viết thường, in hoa, viết hoa cho trẻ quan sát. <p>+ <i>Làm quen chữ cái d:</i> Tương tự như chữ cái b qua tranh có từ con dê</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chữ cái b và chữ cái d giống và khác nhau ở điểm gì? (Giống: đều có 2 nét, 1 nét sổ thẳng và 1 nét cong. Khác nhau: chữ b có nét sổ thẳng bên trái, nét cong phải. Chữ d thì ngược lại có nét sổ thẳng bên phải và nét cong trái) <p>+ <i>Làm quen chữ cái đ:</i> Tương tự như chữ cái b qua tranh có từ đàn gà</p> <ul style="list-style-type: none"> - So sánh chữ d và chữ đ: Giống: đều có 1 nét cong trái, 1 nét sổ thẳng. Khác: Chữ đ có thêm một nét nằm ngang qua nét sổ thẳng còn chữ d không có. - So sánh 3 chữ: b, d, đ. <p>* Chơi trò chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm chữ cái theo hiệu lệnh của cô. - Tìm nhà.
---	---	--	---

			*/. Hoạt động 3: Kết thúc. Cho trẻ tìm các chữ cái: b, d, đ trong các tranh về chủ đề động vật.
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Đạo chơi chợ quê	Trẻ được vui chơi, cùng tham gia vào các trò chơi đóng vai, bán hàng... ở khu chợ quê. Rèn luyện cho trẻ khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng trò chuyện, giao tiếp. Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động, hòa mình vào vai chơi.	- Các ĐDDC ở chợ quê. Khu vực vườn cỏ tích.	*/. Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Đạo chơi chợ quê - Đây là khu vực nào? Trong chợ quê có những gì? - Những đồ dùng ở chợ quê như thế nào ? - Con có biết vì sao gọi là chợ quê không? - Con đã đi chợ bao giờ chưa? - Khi đi chợ thường diễn ra các hoạt động gì? - Con có muốn là cô bán hàng không? - Cô cho từng nhóm trẻ tự phân vai chơi và cùng chơi các trò chơi ở khu chợ quê. - Cô bao quát và chơi cùng trẻ. */. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo đuổi chuột - Cô cùng trẻ chơi 5 - 6 lần. QS, động viên trẻ chơi. */. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi tại vườn cỏ tích, cho cá, chim ăn, chăm sóc cây...
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc	- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất	- Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y...	*/. Trò chuyện: Cho trẻ nghe 1 đoạn bài hát “Gấu và rừng xanh” - Những con vật nào sống trong rừng? - Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng mình cần làm gì để bảo vệ các con vật đó? Trong lớp mình có rất nhiều con vật sống trong rừng nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây vườn bách thú hay xếp các khu rừng để cho các con vật đó sống. Hãy tập làm bác sĩ thú y hay các chú huấn luyện các con vật trong rạp xiếc, các cô các chú chăm sóc các con vật trong vườn bách thú...

	<p>đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>+ Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, công viên...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>Bạn nào muốn tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng thì vào góc nghệ thuật để chơi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu, xem tranh ảnh về các con vật trong rừng xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ vào góc chơi.</p> <p>- <i>Góc phân vai</i> : Bác sĩ thú y, người chăm sóc động vật trong vườn thú...</p> <p>- <i>Góc học tập</i>: Kể truyện, xem sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- <i>Góc xây dựng</i>: Xây vườn bách thú, các khu rừng, rạp xiếc...</p> <p>- <i>Góc nghệ thuật</i>: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật, tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng...</p> <p>- <i>Góc thiên nhiên</i>: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước...</p> <p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định khi chơi xong.</p>
--	---	---	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Tổ chức bữa ăn cho trẻ</p> <p>(MT10)</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai</p>	<p>- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khăn trang.</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn.</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p>

	<p>kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn.</p> <p>- Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<p>- Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da...</p> <p>- GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...</p> <p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm.</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn</p> <p>- Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <p>- Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn.</p> <p>- Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc.</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <p>- Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghế xếp vào nơi quy định.</p> <p>- Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.</p>
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm</p>	<p>- Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ.</p> <p>- Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ.</p> <p>- Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông...</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <p>- Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn.</p> <p>- Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa.</p> <p>- Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì?</p> <p>- Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát)</p>

	<p>thể vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng. 		<ul style="list-style-type: none"> - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không? - Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào! - Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.
--	---	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến: HDP STEAM: Nhịp đập cánh bướm</p>	<p>Trẻ biết hình dáng, cấu tạo, màu sắc của chú bướm, biết nguyên lý hoạt động và làm được con bướm chuyển động cánh lên xuống, biết chơi trò chơi, chơi ở các góc.</p>	<p>- Giấy bìa màu, màu nước, băng dính trong và băng dính 2 mặt, bút chì, kéo, ống hút. Đồ chơi các góc.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: Nhịp đập cánh bướm (Giáo án bài 34, giáo dục STEAM)</p> <p>*/. Hoạt động 2: T/c: Đội nào nhanh hơn - Cô nêu lc, cc và cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>*/. Hoạt động 3: Chơi tự chọn: - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi.</p>

	<p>Rèn kỹ năng sử dụng kéo, vẽ tô màu, phối hợp với nhau trong các góc chơi.</p> <p>Trẻ hào hứng, hăng hái trong giờ học, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p>		
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trả trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn.

	<p>thích, biết chào hỏi lễ phép.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học. 		<p>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.</p>
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

Thứ Năm, ngày 20/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác của bài thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật. */. Trọng động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn” - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Ròi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật sống trong rừng. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học, gọn gàng. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi các con vật sống trong rừng như: Voi, hổ, báo, hươu, nai... - Đặc điểm nhận biết từng con vật, thức ăn của chúng, cách kiếm mồi. - Ích lợi, tác hại của từng con vật. - Môi trường sống của các con vật. - Cần bảo vệ những động vật quý hiếm, không săn bắt...

	<p>trung. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen có ảnh hưởng đến sự thích nghi với môi trường sống với vận động và cách kiếm mồi của chúng.</p> <p>- Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong rừng, bắt chước tiếng kêu, dáng đi của các con vật đó.</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, bảo vệ các loài vật quý hiếm. Những con vật có hại cần tránh và giữ an toàn khi tiếp xúc.</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán: Số 9 (tiết 2) (MT30)</p>	<p>- Trẻ biết tạo nhóm có 9 đối tượng, biết thêm</p>	<p>- Mỗi trẻ 9 mèo, 9 cá; 9 con hổ, 9 con voi bằng nhựa các số từ 1- 9,</p>	<p>* Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cho trẻ hát bài: Gà trống, mèo con và cún con. - Trong bài hát đã nhắc đến con vật gì? * Hoạt động 2: Trạng tâm</p>

	<p>bớt để tạo số lượng bằng 9.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết các nhóm có 9 đối tượng, nhận xét kết quả ít hơn, nhiều hơn là bao nhiêu, có kỹ năng thêm bớt. - Trẻ tích cực, hứng thú hoạt động. 	<p>các ngôi nhà có 6, 7, 8 chấm tròn, thẻ chấm tròn cho trẻ chơi.</p>	<p>+ Ôn đếm đến 9, n/biết số lượng trong phạm vi 9.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con tìm quanh lớp xem nhóm con vật nào có số lượng là 9. Đếm và chọn thẻ số tương ứng. - Hãy nghe tinh và đếm xem cô vỗ tay bao nhiêu lần? + So sánh, thêm bớt, tạo nhóm có 9 đối tượng. - Cô tặng mỗi bạn 1 rô đồ chơi, trong rô có những gì? - Hãy đếm và lấy 9 con mèo xếp thành 1 hàng ngang. - Có 8 con cá cho các chú mèo. Các con hãy xếp tương ứng dưới mỗi con mèo 1 con cá. - Ai có nhận xét gì về nhóm mèo và nhóm cá? - Nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? - Nhóm nào ít hơn? ít hơn là mấy? - Muốn nhóm cá bằng nhóm mèo phải làm thế nào? - Các con hãy thêm 1 con cá vào và đếm cho cô xem nhóm cá bây giờ là mấy? - Có 9 con cá bớt đi 2 con còn mấy? - 9 mèo và 7 cá nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? Nhóm nào ít hơn? ít hơn là mấy? - Muốn nhóm cá bằng nhóm mèo ta làm thế nào? - 7 con cá thêm 2 con nữa là mấy? - Tương tự như vậy cô cho trẻ thêm bớt dần nhóm cá (bớt 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9). Sau mỗi lần thêm bớt cô cho trẻ gắn thẻ số tương ứng. - Sau đó cho trẻ cất hết số mèo và đếm 1- 9. + Luyện tập. - Cô cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm đồ vật có số lượng ít hơn 9 và lấy thêm cho đủ số lượng là 9. - Trò chơi: Ai biết đếm thêm nữa. Cô vỗ xác xô yêu cầu trẻ nghe xem cô vỗ mấy tiếng rồi vỗ thêm cho đủ số lượng là 9 tiếng. - T/c: Tìm đúng số nhà. Luật chơi: về nhà có số lượng cộng số chấm tròn trên thẻ của trẻ vào bằng 9. * Hoạt động 3: Kết thúc.
--	--	---	---

			- Cho trẻ xem tranh về chủ đề quanh lớp.
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Trò chuyện về con gấu	Trẻ biết đặc điểm nổi bật, thức ăn, môi trường sống, ích lợi của loài gấu, biết chơi các trò chơi cùng cô. Trẻ trả lời mạch lạc, chơi thành thạo trò chơi. Trẻ yêu quý và bảo vệ con vật sống trong rừng, không tiếp xúc với con vật hung dữ.	- Địa điểm trò chuyện thoáng mát, phấn vẽ, lá cây...	*/ Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Trò chuyện về con gấu - Cô cùng trẻ vận động theo bài hát Đố bạn - Trong bài hát có nhắc đến những con vật nào ? - Con vật nào có dáng đi nặng nề, phục phịch? - Cho trẻ bắt chước dáng đi của con gấu. - Ai biết gì về con gấu kể cho cô và lớp nghe nào? - Gấu là động vật sống ở đâu? Con gấu có đặc điểm gì? Màu gì ? Con thấy thân hình con gấu thế nào? - Phần đầu gấu có gì? Bộ lông thế nào? - Gấu có mấy chân? Mấy tay? - Gấu là động vật đẻ con hay đẻ trứng? - Các con có biết gấu thường ăn gì không? - Gấu biết làm gì?... - GD trẻ bảo vệ các con vật bằng cách nói cho người lớn biết là không được mua bán mật gấu, săn bắt... */ Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Cáo và thỏ - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2-3 lần, cô bao quát trẻ chơi. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi với ĐCNT, dùng phấn vẽ các con vật, nhặt lá cây xếp các con vật...
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc	- Biết tên các góc chơi trong lớp, dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi,	- Tranh ảnh treo theo chủ đề, dùng đồ chơi các góc.	*/. Trò chuyện: Cho trẻ nghe 1 đoạn bài hát “Gấu và rừng xanh” - Những con vật nào sống trong rừng? - Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng mình cần làm gì để bảo vệ các con vật đó?

<p>thỏa thuận vai chơi cùng bạn.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>+ Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa...</p> <p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y...</p> <p>+ Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, công viên...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>Trong lớp mình có rất nhiều con vật sống trong rừng nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây vườn bách thú hay xếp các khu rừng để cho các con vật đó sống.</p> <p>Hãy tập làm bác sĩ thú y hay các chú huấn luyện các con vật trong rạp xiếc, các cô các chú chăm sóc các con vật trong vườn bách thú...</p> <p>Bạn nào muốn tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng thì vào góc nghệ thuật để chơi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu, xem tranh ảnh về các con vật trong rừng xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ vào góc chơi.</p> <p>- <i>Góc phân vai</i> : Bác sĩ thú y, người chăm sóc động vật trong vườn thú...</p> <p>- <i>Góc học tập</i>: Kể truyện, xem sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- <i>Góc xây dựng</i>: Xây vườn bách thú, các khu rừng, rạp xiếc...</p> <p>- <i>Góc nghệ thuật</i>: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật, tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng...</p> <p>- <i>Góc thiên nhiên</i>: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước...</p> <p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định khi chơi xong.</p>	
--	---	--	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên</p>	<p>- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khẩu trang.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn.</p>

<p>Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT10)</p>	<p>món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn. - Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>	<p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p>	<p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. - Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da... - GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn... - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm. * Hoạt động 2: Trong khi ăn - Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng. - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. * Hoạt động 3: Sau khi ăn - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghế xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.</p>
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi</p>	<p>- Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa.</p>

	<p>sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phấn nặm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không? - Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào! - Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.
--	---	--	--

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: HĐP TA: LQ tiếng anh:</p>	<p>Trẻ biết nói tên 1 số con vật quen thuộc bằng tiếng anh, biết chơi trò chơi, chơi ở các góc.</p>	<p>- Phòng tiếng anh. Tranh 1 số con vật. ĐC ở các góc.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: LQ tiếng anh: Chủ đề con vật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu hình ảnh các con vật cho trẻ nói tên con vật và đọc bằng tiếng anh cho trẻ nghe 1 lần. - Cô giới thiệu con vật, phát âm chuẩn 3 lần để trẻ nghe và cho trẻ đọc (cả lớp, tổ, cá nhân), cô chú ý sửa sai cho trẻ.

<p>Chủ đề con vật (MT56)</p>	<p>Rèn cách phát âm tiếng anh đúng cho trẻ, phối hợp cùng bạn trong góc chơi. Trẻ tích cực hoạt động, nghe và làm theo hướng dẫn của cô, lấy và cất đồ chơi đúng quy định.</p>		<p>- Cô nói tên con vật và cho trẻ đọc bằng tiếng anh: dog, cat, chicken, duck, pig... */. Hoạt động 2: <i>Chơi trò chơi: Bắt chước tạo dáng</i> - Cô nêu LC, CC và cùng trẻ chơi 2- 3 lần. */. Hoạt động 3: <i>Chơi tự chọn:</i> - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi.</p>
-------------------------------------	--	--	---

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ.</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.</p>

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trả trẻ</p>	<p>- Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý</p>	<p>- Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ.</p>	<p>- Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn.</p>

	<p>thích, biết chào hỏi lễ phép.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học. 		<p>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.</p>
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

Thứ Sáu, ngày 21/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác của bài thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật. */. Trọng động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn” <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Ròi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật sống trong rừng. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học, gọn gàng. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi các con vật sống trong rừng như: Voi, hổ, báo, hươu, nai... - Đặc điểm nhận biết từng con vật, thức ăn của chúng, cách kiếm mồi. - Ích lợi, tác hại của từng con vật. - Môi trường sống của các con vật. - Cần bảo vệ những động vật quý hiếm, không săn bắt...

	<p>trung. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen có ảnh hưởng đến sự thích nghi với môi trường sống với vận động và cách kiếm mồi của chúng.</p> <p>- Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong rừng, bắt chước tiếng kêu, dáng đi của các con vật đó.</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, bảo vệ các loài vật quý hiếm. Những con vật có hại cần tránh và giữ an toàn khi tiếp xúc.</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc: NDTT: Dạy vỗ tay theo nhịp: Chú voi</p>	<p>- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hát đúng giai điệu bài hát Chú voi con ở</p>	<p>- Đoạn video các con vật trong rừng. Nhạc bài hát.</p>	<p>*./ Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô cho trẻ xem đoạn video những con vật sống trong rừng. Con hãy kể tên những con vật vừa xuất hiện trong đoạn phim? Các con vật đó sống ở đâu?...</p>

<p>con ở bản đôn. NDKH: Nghe hát: Con chim vành khuyên. T/c: Bắt chước tạo dáng. (MT97)</p>	<p>bản đôn, biết vỗ tay theo nhịp bài hát, biết chơi trò chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vỗ vào 1 tiếng rồi mở ra 1 tiếng nhịp nhàng theo nhịp bài hát, thể hiện sự ngộ nghĩnh, đáng yêu qua bài hát. - Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động, có thái độ yêu quý và bảo vệ các loài động vật quý hiếm trong rừng. 		<ul style="list-style-type: none"> - Bài hát nào nói về con voi? */. Hoạt động 2: Trọng tâm - Cô hát 1 lần. Bài hát chú voi con ở bản đôn do nhạc sĩ Phạm Tuyên sáng tác. Bài hát nói về điều gì? - Cho trẻ hát cùng cô 2 lần. (sửa sai cho trẻ hát sai lời) - Bạn nào có ý tưởng gì khi hát bài hát này? Cô sẽ hát kết hợp với vỗ tay theo nhịp để bài hát sinh động hơn. - Cô hát kết hợp vỗ tay theo nhịp 2 lần. - Cả lớp hát và vỗ tay theo nhịp 2- 3 lần. - Tổ hát và vỗ tay mỗi tổ 1 lần. - Nhóm hát và vỗ tay. Cá nhân hát và vỗ tay - GD trẻ bảo vệ các loài động vật quý hiếm, biết nói với người lớn là không được săn bắt các loài vật ... + Nghe hát: "Con chim vành khuyên" - Cô giới thiệu tên bài hát, tên nhạc sĩ Hoàng Vân và hát cho trẻ nghe 1 lần. - Cô vừa hát bài hát gì? Do ai sáng tác nào? - Bài hát nói về điều gì? - Cô hát lần 2 kết hợp vận động minh họa khuyến khích trẻ hát và vận động cùng cô. * Trò chơi âm nhạc: <i>Bắt chước tạo dáng</i> - CC: Cô hát bài hát có nhắc đến con vật nào, trẻ phải bắt chước tạo dáng hay tiếng kêu của con vật đó. */. Hoạt động 3: Kết thúc: Cho trẻ xem tranh các con vật xung quanh lớp.
---	--	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Dạy trẻ làm con nghé</p>	<p>Trẻ biết cách làm con nghé bằng lá mít, biết chơi trò chơi.</p>	<p>- Dây, lá mít, phấn vẽ, đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*/ Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Dạy trẻ làm con nghé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra sân vào chỗ râm mát, sạch sẽ. - Cô có gì đây? Con chơi gì với lá mít này?... - Đây là con gì? Con nghé được làm bằng gì?

	<p>Trẻ có kỹ năng xé lá theo đường gân để tạo hình con nghé, buộc được dây.</p> <p>Trẻ hào hứng, cố gắng hoàn thành sản phẩm.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Ai biết cách làm con nghé bằng lá mít? - Cô chọn chiếc lá to lành lặn, có cuống, xé theo đường sống lá gần phần cuống lá để tạo thành sừng sau đó bẻ gấp đoạn vừa xé. Cuộn tròn đoạn lá còn lại và dùng dây buộc lại. Buộc 1 sợi dây khác vào cuống lá luồn vào bên trong đoạn tròn. Khi chơi: 1 tay cầm thân nghé, 1 tay kéo sợi dây để sừng nghé vểnh. - Cô cho trẻ làm con nghé bằng lá mít, cô quan sát, hướng dẫn trẻ chưa làm được. - Cô cùng trẻ nhận xét sản phẩm. - Cho trẻ thu dọn khi chơi xong. <p>*/ Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo và chim sẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2-3 lần, cô bao quát trẻ chơi. <p>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi với ĐCNT, vẽ các con vật, nhặt lá cây xếp các con vật... Qs trẻ.</p>
--	---	--	---

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>Chơi, hoạt động ở các góc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên các góc chơi trong lớp, dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh treo theo chủ đề, dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y... + Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng 	<p>*/. Trò chuyện:</p> <p>Cho trẻ nghe 1 đoạn bài hát “Gấu và rừng xanh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những con vật nào sống trong rừng? - Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng mình cần làm gì để bảo vệ các con vật đó? <p>Trong lớp mình có rất nhiều con vật sống trong rừng nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây vườn bách thú hay xếp các khu rừng để cho các con vật đó sống.</p> <p>Hãy tập làm bác sĩ thú y hay các chú huấn luyện các con vật trong rạp xiếc, các cô các chú chăm sóc các con vật trong vườn bách thú...</p> <p>Bạn nào muốn tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng thì vào góc nghệ thuật để chơi.</p>

<p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>vườn thú, công viên... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>Bạn nào muốn tìm hiểu, xem tranh ảnh về các con vật trong rừng xin mời vào góc học tập. Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi. */. Trẻ vào góc chơi. - Góc phân vai : Bác sĩ thú y, người chăm sóc động vật trong vườn thú... - Góc học tập: Kể truyện, xem sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật... - Góc xây dựng: Xây vườn bách thú, các khu rừng, rạp xiếc... - Góc nghệ thuật: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật, tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng... - Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước... Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời. Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định khi chơi xong.</p>
---	---	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn</p>	<p>- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khẩu trang. - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn. - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. - Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều</p>

	<p>vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn.</p> <p>- Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<p>chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da...</p> <p>- GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...</p> <p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm.</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn</p> <p>- Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <p>- Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn.</p> <p>- Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc.</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <p>- Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghé xếp vào nơi quy định.</p> <p>- Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.</p>
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ.</p>	<p>- Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ.</p> <p>- Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ.</p> <p>- Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông...</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <p>- Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn.</p> <p>- Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa.</p> <p>- Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì?</p> <p>- Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát)</p> <p>- Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ đúng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng. 		<ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. * Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) * Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không? - Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào! - Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.
--	---	--	--

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động lao động: Lao động vệ sinh lớp học</p>	<p>Biết lau dọn đồ dùng đồ chơi các góc Trẻ sắp xếp đồ dùng gọn gàng Trẻ hăng say lau dọn các giá đồ dùng, đồ chơi giúp cô</p>	<p>- Khăn lau, giá đồ chơi</p>	<p>*/. Hoạt động 1: <i>T/c: Mèo đuổi chuột</i> - Cô nêu lc, cc và cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>*/. Hoạt động 2: <i>Lao động vệ sinh</i> - Cô phân công việc cho từng nhóm trẻ. - Hướng dẫn từng nhóm trẻ cách thực hiện. - Cô cùng trẻ sắp xếp, lau chùi các giá đồ chơi. Giáo dục trẻ giữ vệ sinh chung, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định... - Cho trẻ vệ sinh tay chân sau khi lao động.</p> <p>* Hoạt động 3: <i>Chơi tự chọn:</i> - Cô gợi ý, hướng dẫn trẻ vào các góc chơi.</p>

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
Nêu gương cuối tuần	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tiêu chuẩn để nhận bé ngoan. - Trẻ nhận xét về mình về bạn. - Trẻ vui mừng, phấn khởi khi nhận được bé ngoan 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng BN, phiếu bé ngoan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài "Cả tuần đều ngoan". - Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 các con sẽ được tặng gì? Nếu là bé ngoan thì trong tuần phải có mấy cờ trở lên? - Cô kiểm tra xem có bao nhiêu bạn có 3 cờ trở lên và nhận xét bạn đó được phiếu bé ngoan. - Kiểm tra xem bạn nào chưa đủ 3 cờ. - Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ. - Khi nhận phiếu bé ngoan con cảm thấy thế nào? - Sang tuần sau con có dự định gì không? - Cho trẻ liên hoan văn nghệ.
Vệ sinh trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn.

	<p>thích, biết chào hỏi lễ phép.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học. 		<p>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.</p>
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

Thứ Hai, ngày 24/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật. */. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn” <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Ròi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con côn trùng như: Ong, bướm, chuồn chuồn, châu chấu, 1 số loài chim. Biết được số bộ phận chính của chúng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi các loài chim, côn trùng như: chim sâu, chim sẻ, chào mào, gõ kiến, vàng anh... ong, muỗi, chuồn chuồn, bướm... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của các loài chim, côn trùng. + Thái độ của trẻ: yêu quý, chăm sóc, bảo vệ...

	<p>Trẻ biết có nhiều loại côn trùng khác nhau, có loại côn trùng có hại, có loại côn trùng có ích. Biết lợi ích của 1 số loài chim với đời sống con người (ăn côn trùng, ăn sâu bọ, chữa bệnh cho cây, để giải trí...) biết cách chăm sóc: cho ăn, cho uống...</p> <p>- Trẻ so sánh, phân biệt được hình dạng, màu sắc khác nhau của các loại chim, nhận biết môi trường sống, cách kiếm mồi của chúng cũng khác nhau.</p> <p>- Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các loài chim, tránh xa các côn trùng gây hại...</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động: Bật tách chân, khép chân qua 7 ô. (MT2)</p>	<p>- Trẻ biết bật nhảy khép chân, tách chân liên tục qua các vòng, không</p>	<p>- 14 vòng thẻ đục, bóng nhựa. Nhạc 1 số bài hát.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô giới thiệu hội thi: Bé khỏe bé ngoan với 2 đội chơi: số 1 và số 2. Các đội sẽ trải qua 3 phần chơi: P1- đồng diễn thẻ đục, P2- Bé khỏe, P3- chung sức.</p>

	<p>chạm vòng, biết chuyền bắt bóng trên đầu, qua chân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng nhanh, mạnh, khéo cho trẻ, phối hợp tay chân nhịp nhàng để thực hiện vận động. - Thích luyện tập để có sức khỏe, hứng thú, tích cực hoạt động, có ý thức kỉ luật khi chơi trò chơi. 		<ul style="list-style-type: none"> - Có thành viên nào bị đau tay, đau chân không? */. Hoạt động 2: Trọng tâm + Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi, chạy sau đó về hàng theo tổ. + P1- Đồng diễn thể dục: Trọng động: BTPTC: <ul style="list-style-type: none"> - Tay: Đưa trước, lên cao. (2l) - Thân: Cúi người xuống, tay chạm ngón chân. (2l) - Chân: Bước khụy 1 chân ra phía trước, chân sau thẳng. (2l) - Bật: bật tách, khép chân. (3l) + P2- Bé khỏe: VĐCB: Bật tách chân, khép chân qua 7 ô. <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng đối diện. - Cô đưa vòng và hỏi trẻ có ý tưởng gì tập với vòng? - Cô tập mẫu lần 1: giới thiệu tên vận động. - Lần 2: TTCB: đứng chụm chân trước vạch chuẩn, 2 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh "Bật" thì bật chụm 2 chân vào 1 vòng rồi tách 2 chân vào 2 vòng, tiếp tục bật chụm 2 chân vào 1 vòng... Cứ như vậy cho đến hết các vòng sau đó về cuối hàng đứng. Khi bật không chạm vào vòng và tiếp đất nhẹ nhàng bằng nửa bàn chân trên. - Cô cho 1- 2 trẻ lên tập, lớp nhận xét. - Trẻ thực hiện: Cô cho lần lượt 2 trẻ/lượt tập. Cô quan sát, sửa sai cho trẻ. - Lần 2 cho trẻ thi đua nhau giữa 2 đội. - Hỏi trẻ tên bài tập. Gọi 1 trẻ tập lại. + P3-Chung sức:T/c: Chuyền bóng qua đầu, qua chân. <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi và tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần dưới hình thức thi đua theo 2 đội. + Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân. * Hoạt động 3: Kết thúc. Nx trẻ và chuyển hoạt động.
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến: HDP STEAM: Làm con sâu từ giấy ăn (MT7)</p>	<p>Trẻ biết tên, đặc điểm của con sâu, biết làm con sâu từ giấy ăn, biết chơi trò chơi. Luyện cử động linh hoạt của bàn tay, ngón tay qua thao tác cuộn giấy, chơi trò chơi thành thạo. Trẻ hứng thú hoạt động, quý trọng sản phẩm của mình làm ra.</p>	<p>- Giấy ăn, bút dạ, que xiên, phần vẽ, lá cây...</p>	<p>*/ Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Làm con sâu từ giấy ăn - Cô cho trẻ quan sát con sâu (gọi tên, nói màu sắc, đặc điểm, tác hại của sâu) giáo dục trẻ sâu là loại côn trùng có hại với cây xanh cần loại bỏ để cây phát triển... - Cho trẻ xem con sâu được làm từ giấy ăn, hỏi trẻ về nguyên liệu và cách làm. - Cô làm mẫu: Dùng que xiên cuộn tròn giấy ăn lại sau đó rút que ra thành hình con sâu, dùng bút dạ chấm thành mắt, và các đốm trên thân sâu. - Cô cho trẻ về các nhóm thực hiện, đi quan sát giúp đỡ trẻ chưa làm được, hỏi trẻ lại cách làm. + Giáo dục trẻ khi chơi xong phải thu dọn gọn gàng, nhặt bỏ rác vào thùng để giữ vệ sinh... */. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Chuyển trứng - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên khuyến khích trẻ. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: - Cô cho trẻ nhặt lá xếp hình các con vật, dùng phần vẽ các con vật... Quan sát và động viên trẻ chơi.</p>
Hoạt động chơi góc			
<p>Hoạt động</p>	<p>Mục đích</p>	<p>Chuẩn bị</p>	<p>Cách tiến hành</p>
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc (MT28)</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xác xô, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi</p>	<p>* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ hát bài: Chị ong nâu và em bé. - Con ong thuộc nhóm gì? Kể tên các con côn trùng? các loại chim? - Hôm nay cửa hàng sẽ bán các loài chim cảnh để nuôi, bạn nào muốn mua bán chim cảnh thì vào góc phân vai. Còn có rất nhiều những con chim bồ câu, châu chấu, nhộng ong... các bà nội chợ sẽ chế biến món ăn từ chim bồ câu, châu chấu? - Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây chuồng, xây trại để nuôi những con vật đó...?</p>

	<p>hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>cửa hàng bán chim, các con chim, côn trùng bằng nhựa...</p> <p>+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi các con côn trùng, chim...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con côn trùng, chim, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>- Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con côn trùng, chim thì vào góc nghệ thuật. Còn các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao?</p> <p>* Trẻ vào góc chơi</p> <p>- Góc phân vai: cửa hàng bán chim, nấu ăn, bác sỹ thú y...</p> <p>- Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con côn trùng và chim; Biểu diễn các bài hát như: con chim vành khuyên, chị ong nâu và ...</p> <p>- Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con côn trùng, chim, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái.</p> <p>- Góc xây dựng: Xây chuồng, trang trại chăn nuôi...</p> <p>- Góc thiên nhiên: Tập chăm sóc cây, tỉa lá...</p> <p>* Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.</p>
--	---	--	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Tổ chức bữa ăn cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn</p>	<p>- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khẩu trang.</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn.</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p> <p>- Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều</p>

	<p>vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn.</p> <p>- Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<p>chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da...</p> <p>- GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...</p> <p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm.</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn</p> <p>- Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <p>- Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn.</p> <p>- Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc.</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <p>- Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghé xếp vào nơi quy định.</p> <p>- Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.</p>
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ.</p>	<p>- Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ.</p> <p>- Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ.</p> <p>- Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông...</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <p>- Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn.</p> <p>- Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa.</p> <p>- Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì?</p> <p>- Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát)</p> <p>- Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p>

	<p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch)</p> <p>- Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.</p>		<p>- Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe.</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <p>- Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ.</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ)</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <p>- Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ.</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không?</p> <p>- Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào!</p> <p>- Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.</p>
--	--	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Tìm hiểu về vòng đời của bướm</p>	<p>Trẻ biết được vòng đời phát triển của bướm: từ trứng nở thành sâu, sâu thành kén nhộng, nhộng thành bướm con, biết chơi ở các góc. Sử dụng đúng các từ: sâu bướm; kén; nhộng, phối hợp cùng bạn trong</p>	<p>Video vòng đời của bướm. Lô tô các loại côn trùng. Đồ chơi các góc.</p>	<p>* HD 1: Tìm hiểu về vòng đời của bướm</p> <p>- Cho trẻ xem video vòng đời của bướm và trò chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - - Bướm đẻ ra gì? Trứng bướm nở ra con gì? - Con sâu có giống con bướm không? - Chúng khác nhau ở điểm nào? - Sâu non ăn gì để lớn lên? Khi sâu già thì sâu sẽ làm gì? Khi những cái kén khô lại, điều kì diệu gì xảy ra? <p>Cô khái quát: Bướm mẹ đẻ trứng trên cây, trứng sẽ lớn lên và nở thành sâu con. Khi sâu già sẽ đóng kén nằm trong tổ gọi là nhộng. Tổ kén khô đi, nứt vỏ ra và 1 chú bướm chui ra hóa thành con bướm với đầy đủ chân và cánh.</p> <p>+ - Vòng đời của bướm trải qua mấy giai đoạn?</p>

	nhóm chơi, góc chơi. Trẻ có thái độ đúng đắn đối với côn trùng và cảnh vật xung quanh.		<ul style="list-style-type: none"> - Ngoài bướm còn rất nhiều con vật khác thuộc nhóm côn trùng như: cào cào, ong, kiến, chuồn chuồn... * Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Đội nào giỏi hơn - Chia trẻ làm 3 nhóm, yêu cầu trẻ chọn những con vật thuộc nhóm côn trùng và gắn lên bảng. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn. - Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ lựa chọn chơi.
--	---	--	---

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

	<p>- Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng.</p> <p>- Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học.</p>		
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Ba, ngày 25/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật. */. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn” <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Ròi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con côn trùng như: Ong, bướm, chuồn chuồn, châu chấu, 1 số loài chim. Biết được số bộ phận chính của chúng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi các loài chim, côn trùng như: chim sâu, chim sẻ, chào mào, gõ kiến, vàng anh... ong, muỗi, chuồn chuồn, bướm... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của các loài chim, côn trùng. + Thái độ của trẻ: yêu quý, chăm sóc, bảo vệ...

	<p>Trẻ biết có nhiều loại côn trùng khác nhau, có loại côn trùng có hại, có loại côn trùng có ích. Biết lợi ích của 1 số loài chim với đời sống con người (ăn côn trùng, ăn sâu bọ, chữa bệnh cho cây, để giải trí...) biết cách chăm sóc: cho ăn, cho uống...</p> <p>- Trẻ so sánh, phân biệt được hình dạng, màu sắc khác nhau của các loại chim, nhận biết môi trường sống, cách kiếm mồi của chúng cũng khác nhau.</p> <p>- Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các loài chim, tránh xa các côn trùng gây hại...</p>		
--	--	--	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình: In đàn kiến bằng vân tay</p>	<p>- Trẻ biết in hình đàn kiến bằng vân tay lên giấy theo sự hướng dẫn của cô,</p>	<p>- Màu nước, giấy thấm, khay, bút chì, tranh mẫu, vở tạo hình.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô cùng trẻ đọc bài thơ Chiếc bóng</p> <p>- Đàn kiến trong bài thơ như thế nào?</p> <p>- Kiến là con vật thuộc nhóm gì? Kiến có đặc điểm gì?..</p>

<p>(mẫu) (MT99)</p>	<p>biết vẽ thêm các nét thành mắt, râu, chân của con kiến. - Rèn kỹ năng in hình, phát triển ở trẻ khả năng khéo léo, linh hoạt của đôi tay, sắp xếp bố cục cân đối tạo sản phẩm đẹp. - Trẻ trân trọng, yêu quý sản phẩm của mình, của bạn.</p>		<p>*/. Hoạt động 2: Trạng tâm Cô treo tranh mẫu cho trẻ quan sát và nhận xét: - Ai có nhận xét về bức tranh? Những con kiến được tạo bằng gì? Bạn nào có thể nói cho cô cách làm?... - Cô làm mẫu: Nhúng đầu ngón tay vào đĩa màu nước, nhấc ra và in dấu ngón trỏ làm đầu kiến, in dấu ngón út làm thân kiến, in dấu ngón cái làm bụng kiến. Sau đó cô dùng bút vẽ thêm 2 mắt, 2 cái râu và chân kiến. Lưu ý: Đàn kiến bò lên cây vì vậy cô in hình vào sát thân cây. - Trẻ thực hiện: Cô đi quan sát, gợi ý trẻ tạo bố cục hợp lý và vẽ thêm các chi tiết để hoàn thiện bức tranh. - Cho trẻ trưng bày, nhận xét và tìm ra sản phẩm đẹp. + Con thích bài nào? Vì sao con thích? - Cô nhận xét các bài in hình đẹp theo tiêu chí: nội dung, bố cục, màu sắc, sáng tạo. - Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các con vật có ích, tránh xa các con vật gây nguy hiểm... */. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng và chuyển hoạt động.</p>
--------------------------------	---	--	---

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Quan sát con chim bồ câu</p>	<p>Trẻ gọi tên, nói được màu sắc, đặc điểm, các bộ phận, ích lợi của chim bồ câu, nhớ tên trò chơi, cách chơi. Trẻ trả lời rõ ràng, mạch lạc, chơi thành thạo trò chơi.</p>	<p>Chim bồ câu, khu vườn cỏ tích.</p>	<p>- Cô cùng trẻ hát bài: “Đi dạo”, tới khu vườn cỏ tích. + Các con đang đứng ở đâu? Ai có nhận xét về khu vườn cỏ tích? Trong vườn có nuôi những con vật gì? + Con chim bồ câu có màu gì? Chim bồ câu có các bộ phận nào? Phần đầu có gì? Lông chim thế nào? Chân ra sao? Vì sao chim bồ câu bay được? + Thức ăn của chim bồ câu là gì?... + Nuôi chim bồ câu có lợi ích gì? + Chăm sóc chim như thế nào ?...</p>

	Yêu quý con vật, cây xanh, giữ vệ sinh chung nơi công cộng, sân trường sạch sẽ.		<ul style="list-style-type: none"> - GD trẻ yêu quý các con vật nuôi trong gia đình, tránh xa các con vật gây hại, giữ vệ sinh nơi công cộng... */ Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Chuyển trứng - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô cho trẻ chơi trò chơi 3- 4 lần. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi các đồ chơi ở khu vườn cổ tích... Cô quan sát, nhắc nhở trẻ chơi.
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc (MT28)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xác xô, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng bán chim, các con chim, côn trùng bằng nhựa... + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi các con côn trùng, chim... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con côn trùng, chim, chữ số, chữ cái... 	<ul style="list-style-type: none"> * Trò chuyện: - Cô cùng trẻ hát bài: Chị ong nâu và em bé. - Con ong thuộc nhóm gì? Kể tên các con côn trùng? các loại chim? - Hôm nay cửa hàng sẽ bán các loài chim cảnh để nuôi, bạn nào muốn mua bán chim cảnh thì vào góc phân vai. Còn có rất nhiều những con chim bồ câu, châu chấu, nhặng ong... các bà nội chợ sẽ chế biến món ăn từ chim bồ câu, châu chấu? - Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây chuồng, xây trại để nuôi những con vật đó...? - Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con côn trùng, chim thì vào góc nghệ thuật. Còn các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao? * Trẻ vào góc chơi - Góc phân vai: cửa hàng bán chim, nấu ăn, bác sỹ thú y... - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con côn trùng và chim; Biểu diễn các bài hát như: con chim vành khuyên, chị ong nâu và ... - Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con côn trùng, chim, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái. - Góc xây dựng: Xây chuồng, trang trại chăn nuôi... - Góc thiên nhiên: Tập chăm sóc cây, tỉa lá... * Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.

		+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức bữa ăn cho trẻ	- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn. - Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức	- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khẩu trang. - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.	* Hoạt động 1: Trước khi ăn - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn. - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. - Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da... - GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn... - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm. * Hoạt động 2: Trong khi ăn - Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi

	<p>ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<p>phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghế xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm để ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ.

	- Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.		- Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không? - Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào! - Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.
--	---	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Dạy trẻ biết đoàn kết	Trẻ biết chơi đoàn kết cùng bạn bè là 1 hành động tốt, biết chơi trò chơi, chơi ở các góc. Rèn kỹ năng giao tiếp, hợp tác cùng bạn bè, phối hợp với bạn trong góc chơi. Trẻ chú ý lắng nghe và đoàn kết với bạn và mọi người xung quanh.	Một số hình ảnh bạn bè chơi đoàn kết, chưa đoàn kết. Đồ chơi các góc.	<p>*/ Hoạt động 1: Dạy trẻ biết đoàn kết</p> <p>- Cô kể truyện “Những nghệ sĩ của rừng xanh” hỏi: + Trong truyện có những ai ? Vì sao các bạn lại không diễn cùng nhau nữa? Khi từng bạn bước lên sân khấu diễn theo ý của mình thì khán giả đã nhận xét gì? + Khi nghe lời khuyên của bác Voi các bạn đã làm gì? + Các bạn đã nhận được những gì từ khán giả? + Thỏ đã nói gì với công và Họa mi? - Nếu là chim họa mi, công và thỏ các con sẽ làm gì? - Cho trẻ xem một số hình ảnh bạn chơi đoàn kết giúp đỡ bạn. Và 1 số hình ảnh bạn bè chơi chưa đoàn kết, đánh bạn không cho bạn chơi. - Các con có nhận xét gì về hình ảnh con vừa xem? - Con thấy việc làm của bạn nào là đúng? Tại sao? - Theo con như thế nào là đoàn kết? Làm thế nào để đoàn kết? - Giáo dục trẻ đoàn kết là phải cùng nhau làm việc cô giao, chơi cùng bạn, không đánh bạn...</p> <p>*/ Hoạt động 2: Trò chơi: Kết bạn</p> <p>- Cô nêu lc, cc và tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần.</p> <p>*/ Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</p> <p>Cô hướng dẫn trẻ về các góc chơi và quan sát trẻ chơi.</p>

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
------------------	-----------------	-----------------	-----------------------

<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
---	--	--	---

Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

	sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học.		
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Tư, ngày 26/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật. */. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn” <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Ròi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con côn trùng như: Ong, bướm, chuồn chuồn, châu chấu, 1 số loài chim. Biết được số bộ phận chính của chúng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi các loài chim, côn trùng như: chim sâu, chim sẻ, chào mào, gõ kiến, vàng anh... ong, muỗi, chuồn chuồn, bướm... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của các loài chim, côn trùng. + Thái độ của trẻ: yêu quý, chăm sóc, bảo vệ...

	<p>Trẻ biết có nhiều loại côn trùng khác nhau, có loại côn trùng có hại, có loại côn trùng có ích. Biết lợi ích của 1 số loài chim với đời sống con người (ăn côn trùng, ăn sâu bọ, chữa bệnh cho cây, để giải trí...) biết cách chăm sóc: cho ăn, cho uống...</p> <p>- Trẻ so sánh, phân biệt được hình dạng, màu sắc khác nhau của các loại chim, nhận biết môi trường sống, cách kiếm mồi của chúng cũng khác nhau.</p> <p>- Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các loài chim, tránh xa các côn trùng gây hại...</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Làm quen chữ viết:	- Trẻ biết và nhận ra đặc điểm, cấu tạo chữ cái b, d, đ, biết	- Xúc xắc có các chữ: b, d, đ; nhiều bóng bay có gắn chữ cái b, d, đ. Các	<p><i>*/. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</i></p> <p>- Chào mừng tất cả các bé đến với chương trình “Bé vui học chữ cái”. Cho trẻ đoán nhóm chữ được chơi.</p> <p><i>*/. Hoạt động 2: Trọng tâm</i></p>

<p>Trò chơi chữ cái: b, d, đ (MT69)</p>	<p>chơi các trò chơi với chữ cái b, d, đ. - Trẻ phát âm chuẩn, rèn kỹ năng ghi nhớ; chơi trò chơi nhanh nhẹn, khéo léo không phạm luật. - Trẻ chú ý trong giờ học, tích cực tham gia chơi trò chơi.</p>	<p>nút chai, hạt hạt, sỏi cho trẻ xếp chữ, đồ chơi các con vật có gắn chữ b, d, đ, cần câu.</p>	<p>Trò chơi: Xúc xắc vui nhộn - Cho trẻ đứng thành 1 vòng tròn to. Cô đưa ra con xúc xắc, cho trẻ đọc các chữ cái b, d, đ trên các mặt. - CC: Trẻ tung xúc xắc lên, khi xúc xắc rơi xuống, phát âm đúng chữ cái ở mặt trên cùng của xúc xắc. Trò chơi: Kẹp bóng - Cô chia lớp làm 3 đội, cô nêu cách chơi, luật chơi. - Yêu cầu đội hoa chọn bóng có chữ cái b, đội lá chọn bóng có chữ cái d, đội quả chọn bóng có chữ cái đ để kẹp (2 bạn kẹp bằng bụng). Cô n/xét kq của các đội. Trò chơi: Xếp chữ - Cho trẻ kết nhóm 4- 5 bạn ngồi thành 1 vòng tròn. Cô cho mỗi nhóm 1 rổ đồ dùng là các nút chai (hạt na, sỏi...) yêu cầu trẻ xếp thành các chữ cái b, d, đ. Sau 1 bản nhạc nhóm nào xếp được nhiều chữ cái sẽ thắng. Trò chơi: Câu cá - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Yêu cầu đội hoa câu cá có chữ cái d, đội lá câu cá có chữ cái đ, đội quả câu cá có chữ cái b. Cô nhận xét kết quả chơi của 3 đội. */. Hoạt động 3: Kết thúc. - Cho trẻ tập tô chữ cái trong vở bé làm quen với cc.</p>
--	---	---	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Quan sát trò chuyện về thời tiết (MT91)</p>	<p>Trẻ được quan sát, nêu đặc điểm thời tiết và nhận xét được thời tiết trong ngày, biết chơi trò chơi. Trẻ nhận biết trời nắng, mưa theo dấu</p>	<p>- Sân trường sạch sẽ đảm bảo an toàn, đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Quan sát trò chuyện về thời tiết - Cho trẻ nhận xét về quang cảnh sân trường. - Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào? - Vì sao con biết? - Trời hôm nay có gió không? Vì sao con biết có gió? - Thời tiết hôm nay ảnh hưởng thế nào đến con người, cây cối? - Khi gặp thời tiết này chúng mình phải làm gì?</p>

	hiệu đặc trưng, ăn mặc quần áo phù hợp với thời tiết, chơi trò chơi thành thạo. Trẻ thích dạo chơi, quan sát, giữ gìn, bảo vệ môi trường, giữ cho bầu không khí trong lành.		- Cùng trẻ đàm thoại về đặc điểm trời nắng, trời mưa. - Con thích kiểu thời tiết nào? Vì sao? - Muốn thời tiết trong lành chúng mình phải làm gì? - Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ môi trường, không vứt rác bừa bãi... */. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo đuổi chuột - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên khuyến khích trẻ. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời, quan sát và động viên trẻ chơi.
--	--	--	---

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc (MT28)	- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.	- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xác xô, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng bán chim, các con chim, côn trùng bằng nhựa... + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi các con côn trùng, chim... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách	* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ hát bài: Chị ong nâu và em bé. - Con ong thuộc nhóm gì? Kể tên các con côn trùng? các loại chim? - Hôm nay cửa hàng sẽ bán các loài chim cảnh để nuôi, bạn nào muốn mua bán chim cảnh thì vào góc phân vai. Còn có rất nhiều những con chim bồ câu, châu chấu, nhộng ong... các bà nội chợ sẽ chế biến món ăn từ chim bồ câu, châu chấu? - Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây chuồng, xây trại để nuôi những con vật đó...? - Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con côn trùng, chim thì vào góc nghệ thuật. Còn các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao? * Trẻ vào góc chơi - Góc phân vai: cửa hàng bán chim, nấu ăn, bác sỹ thú y... - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con côn trùng và chim; Biểu diễn các bài hát như: con chim vành khuyên, chị ong nâu và ... - Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con côn trùng, chim, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái.

		báo, lô tô các con côn trùng, chim, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...	- Góc xây dựng: Xây chuồng, trang trại chăn nuôi... - Góc thiên nhiên: Tập chăm sóc cây, tưới lá... * Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.
--	--	---	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức bữa ăn cho trẻ	- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn. - Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn	- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khẩu trang. - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.	* Hoạt động 1: Trước khi ăn - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn. - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. - Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da... - GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn... - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm. * Hoạt động 2: Trong khi ăn - Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện,

	<p>gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<p>không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghế xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ.

	- Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.		- Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không? - Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào! - Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.
--	---	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Phương pháp giáo dục tiên tiến: HDP STEAM: Làm con bướm từ lõi giấy vệ sinh	Trẻ biết cách làm con bướm từ lõi giấy vệ sinh và giấy màu, biết chơi trò chơi, chơi ở các góc. Rèn kỹ năng sử dụng kéo, cắt dán, khả năng tưởng tượng, sáng tạo ở trẻ, phối hợp cùng bạn trong nhóm. Trẻ thích thú, hăng say, cố gắng hoàn thành sản phẩm, lấy và cất đồ chơi đúng quy định.	Lõi giấy VS, giấy màu, kéo, băng dính xốp, đồ chơi các góc.	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Làm con bướm từ lõi giấy vệ sinh - Cô cùng trẻ vận động bài Ba con bướm. - Bạn nào giỏi cho cô biết con bướm có đặc điểm gì? - Bướm là con vật thuộc nhóm nào? Có lợi hay hại? - Cho trẻ quan sát con bướm làm từ lõi giấy VS. Hỏi trẻ cách làm? - Cô làm mẫu: Gập đôi tờ giấy màu lại vẽ hình cánh bướm, râu bướm rồi dùng kéo cắt. Dán giấy màu vào xung quanh lõi giấy cho đẹp rồi dán cánh bướm vào. Vẽ thêm mắt, miệng cho ngộ nghĩnh và dán thêm 2 cái râu. - Cô cho trẻ về các nhóm thực hiện, đi quan sát giúp đỡ trẻ chưa làm được. * Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Bắt bướm - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên khuyến khích trẻ. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn: Cô gợi ý cho trẻ vào các góc chơi, quan sát động viên trẻ chơi.

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày	- Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày.	- Bảng bé ngoan, cờ.	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gợi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gợi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ.

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ. 		<ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
Vệ sinh trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
Đánh giá/Nhận xét	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

Chỉnh sửa	

Thứ Năm, ngày 27/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật. */. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn” <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Ròi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con côn trùng như: Ong, bướm, chuồn chuồn, châu chấu, 1 số loài chim. Biết được số bộ phận chính của chúng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi các loài chim, côn trùng như: chim sâu, chim sẻ, chào mào, gõ kiến, vàng anh... ong, muỗi, chuồn chuồn, bướm... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của các loài chim, côn trùng. + Thái độ của trẻ: yêu quý, chăm sóc, bảo vệ...

	<p>Trẻ biết có nhiều loại côn trùng khác nhau, có loại côn trùng có hại, có loại côn trùng có ích. Biết lợi ích của 1 số loài chim với đời sống con người (ăn côn trùng, ăn sâu bọ, chữa bệnh cho cây, để giải trí...) biết cách chăm sóc: cho ăn, cho uống...</p> <p>- Trẻ so sánh, phân biệt được hình dạng, màu sắc khác nhau của các loại chim, nhận biết môi trường sống, cách kiếm mồi của chúng cũng khác nhau.</p> <p>- Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các loài chim, tránh xa các côn trùng gây hại...</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Làm quen với toán:	<p>- Trẻ biết tách gộp 9 đối tượng thành 2 phần bằng nhiều cách khác nhau (1-</p>	<p>- 9 con bướm. Mỗi trẻ 9 hạt lạc, các thẻ số từ 1 đến 9. Các thẻ chấm tròn</p>	<p>* Hoạt động 1: Giới thiệu bài. - Cho trẻ hát bài: Tập đếm. - Trong bài hát nhắc đến những số nào? * Hoạt động 2: Nội dung.</p>

<p>Tách, gộp trong phạm vi 9 (MT33)</p>	<p>8, 2- 7, 3- 6, 4- 5) luyện tập thêm bớt trong phạm vi 9, biết chơi trò chơi. - Trẻ nhận xét chính xác kết quả khi tách ra thành 2 phần và khi gộp lại. - Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động, nghe và làm theo hướng dẫn của cô.</p>	<p>từ 1- 8, các ngôi nhà chứa 1- 8 chấm tròn, 1 số ĐC quanh lớp có số lượng là 9, ít hơn 9.</p>	<p>+ <i>Phần 1: Ôn tập nhận biết nhóm có 9 đối tượng.</i> - Cho trẻ tìm nhóm ĐD ĐC, con vật có số lượng là 9. Nêu tên nhóm, đếm số lg, lấy thẻ số gắn tương ứng. - Cho trẻ đếm tiếng vỗ tay của cô. Vỗ thêm cho đủ 9. + <i>Phần 2: Tách 9 đối tượng làm 2 phần.</i> - Cô đưa các con bướm ra hỏi trẻ bướm thuộc nhóm gì? Là con trùng có lợi hay hại? - Cô xếp tất cả các con bướm thành 1 hàng ngang lên bảng và cho trẻ đếm. - Cho trẻ lên tách 9 con bướm thành 2 phần và chọn thẻ số tương ứng vào 2 phần ?(tách đủ 4 cách: 1- 8; 2- 7; 3- 6; 4- 5) - Có tất cả mấy cách tách 9 con bướm thành 2 phần? - Cô tặng mỗi trẻ 1 túi có 9 hạt lạc, thẻ số. Hỏi trẻ: trong đó có gì? - Cho trẻ xếp số hạt lạc thành hàng ngang và đếm. - Cô cho trẻ tách gộp theo các cách khác nhau và đặt thẻ số tương ứng vào mỗi lần tách gộp. - Cô cùng trẻ chơi trò chơi: <i>Tập tầm vông.</i> - Cô chơi 1 lần cho trẻ đoán số hạt lạc ở mỗi tay cô. - Cho trẻ tách số lạc ra 2 tay và chơi, cô đi đoán số lạc trên tay của trẻ và hỏi trẻ số lạc ở tay còn lại. - Cho trẻ tách số hạt lạc theo yêu cầu của cô. - Cho trẻ nhắc lại có bao nhiêu cách tách 9 đối tượng? + <i>Phần 3: Luyện tập.</i> - Trò chơi: Tìm đúng nhà: Cách chơi: trẻ về đúng nhà sao cho tổng số chấm tròn của số nhà và số chấm tròn trên thẻ của trẻ là 9. Ai về nhầm phải nhảy lò cò. * Hoạt động 3: Kết thúc. Cho trẻ vào góc học tập làm vở Bé LQVT qua con số.</p>
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động chơi: Bé chơi với sỏi</p>	<p>Trẻ được vui chơi, trải nghiệm, biết chơi 1 số trò chơi với sỏi. Luyện cử động linh hoạt, khéo léo của đôi tay, chơi thành thạo trò chơi. Trẻ hào hứng tham gia hoạt động, thích chơi trò chơi.</p>	<p>- Sỏi cho trẻ chơi, đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*/. HĐ 1: H/động có mục đích: Bé chơi với sỏi - Các con hãy nghe âm thanh trong hộp là gì? - Cô đổ những viên sỏi ra. Ai có nhận xét gì về đặc điểm, màu sắc, ích lợi các viên sỏi? - Giáo dục trẻ không được cho sỏi vào miệng mũi... - Ai nghĩ ra trò chơi gì với sỏi ? - Cô cho trẻ chơi các trò chơi với sỏi (Đếm sỏi, Tập tâm vòng, Cắp cua...) - Ai còn sáng tạo ra trò chơi khác? - Cho trẻ cùng nhau xếp những viên sỏi thành các công trình hay xếp thành hình con vật, chữ cái, chữ số... */. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Kéo co - Cô nêu LC, CC và cho trẻ chơi 2- 3 lần. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời... Cô hướng dẫn, quan sát trẻ chơi.</p>
---	--	--	---

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc (MT28)</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xác xô, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng bán chim, các con chim, côn trùng bằng nhựa... + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ</p>	<p>* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ hát bài: Chị ong nâu và em bé. - Con ong thuộc nhóm gì? Kể tên các con côn trùng? các loại chim? - Hôm nay cửa hàng sẽ bán các loài chim cảnh để nuôi, bạn nào muốn mua bán chim cảnh thì vào góc phân vai. Còn có rất nhiều những con chim bồ câu, châu chấu, nhộng ong... các bà nội chợ sẽ chế biến món ăn từ chim bồ câu, châu chấu? - Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây chuồng, xây trại để nuôi những con vật đó...? - Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con côn trùng, chim thì vào góc nghệ thuật. Còn các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao? * Trẻ vào góc chơi - Góc phân vai: cửa hàng bán chim, nấu ăn, bác sỹ thú y...</p>

gìn đồ chơi của lớp, chơi vui về đoàn kết.	chơi các con côn trùng, chim... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con côn trùng, chim, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...	- Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con côn trùng và chim; Biểu diễn các bài hát như: con chim vành khuyên, chị ong kết... - Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con côn trùng, chim, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái. - Góc xây dựng: Xây chuồng, trang trại chăn nuôi... - Góc thiên nhiên: Tập chăm sóc cây, tỉa lá... * Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.
--	---	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức bữa ăn cho trẻ	- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn. - Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không	- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khẩu trang. - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.	* Hoạt động 1: Trước khi ăn - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn. - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. - Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da... - GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...

	<p>bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm. * Hoạt động 2: Trong khi ăn - Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng. - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. * Hoạt động 3: Sau khi ăn - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghé xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.</p>
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói</p>	<p>- Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông...</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. * Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ)</p>

	<p>quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch)</p> <p>- Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.</p>		<p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <p>- Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ.</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không?</p> <p>- Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào!</p> <p>- Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.</p>
--	---	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Dạy trẻ đọc về loài vật (MT59)</p>	<p>Trẻ biết tên và hiểu nội dung bài về về loài vật, biết chơi trò chơi, chơi ở các góc.</p> <p>Trẻ phát âm chuẩn, mạch lạc khi đọc bài về, phối hợp với bạn trong nhóm chơi.</p> <p>Trẻ hăng hái tích cực đọc cùng cô, lấy và cất đồ chơi đúng quy định.</p>	<p>- Bài về loài vật, đồ chơi ở các góc.</p>	<p>* Hoạt động 1: Dạy trẻ đọc về loài vật</p> <p>- Cô giới thiệu bài về loài vật và đọc 1 lần.</p> <p>- Đọc lần 2 giảng nội dung và đàm thoại.</p> <p>- Trong bài về có nhắc đến những con vật nào?</p> <p>- Con ong làm gì?</p> <p>- Con gì báo hiệu mùa xuân về?...</p> <p>- Trong bài về có nhắc đến bao nhiêu con vật?</p> <p>- Cho cả lớp đọc cùng cô 3- 4 lần.</p> <p>- Tổ đọc, nhóm đọc cùng cô. Cô chú ý sửa sai cho trẻ, nhắc trẻ đọc nhí nhảnh theo nhịp của bài về.</p> <p>* Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo bắt chuột</p> <p>- Cô nêu luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>* Hoạt động 3: Chơi tự chọn: Cô gợi ý cho trẻ vào các góc chơi, quan sát động viên trẻ chơi.</p>

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
------------------	-----------------	-----------------	-----------------------

<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày. - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
---	--	--	---

Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

	sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học.		
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Sáu, ngày 28/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xuống sân xếp hàng ngay ngắn và nghe hát Quốc ca vào sáng thứ 2. - Trẻ tập thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật. */. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn” <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Ròi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con côn trùng như: Ong, bướm, chuồn chuồn, châu chấu, 1 số loài chim. Biết được số bộ phận chính của chúng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học. 	<p>Nội dung dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi các loài chim, côn trùng như: chim sâu, chim sẻ, chào mào, gõ kiến, vàng anh... ong, muỗi, chuồn chuồn, bướm... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của các loài chim, côn trùng. + Thái độ của trẻ: yêu quý, chăm sóc, bảo vệ...

	<p>Trẻ biết có nhiều loại côn trùng khác nhau, có loại côn trùng có hại, có loại côn trùng có ích. Biết lợi ích của 1 số loài chim với đời sống con người (ăn côn trùng, ăn sâu bọ, chữa bệnh cho cây, để giải trí...) biết cách chăm sóc: cho ăn, cho uống...</p> <p>- Trẻ so sánh, phân biệt được hình dạng, màu sắc khác nhau của các loại chim, nhận biết môi trường sống, cách kiếm mồi của chúng cũng khác nhau.</p> <p>- Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các loài chim, tránh xa các côn trùng gây hại...</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc: Sinh hoạt VN cuối chủ đề (MT105)</p>	<p>- Trẻ nhớ tên các bài hát trong chủ đề, tên tác giả, thuộc và biết biểu</p>	<p>- Nhạc beat, mũ múa, thanh gõ, 1 cái trống cơm.</p>	<p>- Chào mừng các bé đến với buổi biểu diễn văn nghệ với chủ đề những con vật ngộ nghĩnh đáng yêu. - Mở đầu tập thể lớp hát bài hát: Gà gáy le te dân ca Cống Khao</p>

	<p>diễn các bài hát trong chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát rõ lời, đúng giai điệu của các bài hát, hát múa nhịp nhàng, thể hiện tình cảm khi biểu diễn. - Trẻ yêu quý và bảo vệ các con vật có ích, thích được biểu diễn, tự tin khi hát và vận động. 		<ul style="list-style-type: none"> - Sau đây các thành viên của tổ Hoa cũng góp vui văn nghệ với bài hát Gà gáy le te... - Con có biết voi là con vật sống ở đâu không? Voi biết làm gì? Tốp ca nữ lên hát và vỗ tay theo nhịp bài chú voi con ở bản đôn nhạc và lời Phạm Tuyên. - Các bạn nữ biểu diễn rất hay, các bạn nam cũng muốn được biểu diễn bài chú voi con ở bản đôn... - Sau đây cả lớp sẽ múa hát bài cá vàng bơi - nhạc và lời Hà Hải. - Tiếp theo chương trình văn nghệ cô xin giới thiệu bạn lên múa và bạn sẽ hát bài cá vàng bơi. - Cô thấy tổ quả cũng muốn hát múa bài Cá vàng bơi. Xin mời tổ quả lên biểu diễn nào! - Để góp vui cùng chương trình văn nghệ hôm nay cô xin hát tặng các con bài hát Chim bay. - Hát lần 2 khuyến khích trẻ vận động cùng cô. - Kết thúc chương trình văn nghệ là 1 trò chơi mang tên: Làm theo tiếng trống. - CC: Khi cô gõ chậm từng tiếng “Tùng, tùng, tùng” thì trẻ đi giậm chân từng bước một. Khi cô gõ nhanh, dồn dập thì trẻ chạy nhanh theo tiếng trống. Khi cô gõ “cắc” thì trẻ dừng lại. LC: Ai không làm đúng theo tiếng trống sẽ bị nhảy lò cò. - Cho trẻ chơi 3- 4 lần khuyến khích, động viên trẻ. - Chương trình văn nghệ đến đây xin được kết thúc, hẹn gặp lại các bạn ở lần sau!
--	---	--	---

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Làm con chuồn chuồn</p>	<p>Trẻ biết cách làm con chuồn chuồn từ thìa sữa chua và bìa màu, biết chơi trò chơi.</p>	<p>Thìa sữa chua, bìa màu, kéo, băng dính xốp, bút dạ.</p>	<p>*/ Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Làm con chuồn chuồn từ thìa sữa chua</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh con chuồn chuồn (gọi tên, nói màu sắc, đặc điểm, ích lợi) giáo dục trẻ chuồn chuồn là loại côn trùng có ích, nó ăn sâu, ruồi, muỗi...

từ thìa sữa chua	Luyện cử động linh hoạt, khéo léo của đôi tay, chơi thành thạo trò chơi. Trẻ thích thú, hăng say, cố gắng hoàn thành sản phẩm, hào hứng chơi trò chơi.		<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem con chuồn chuồn được làm từ thìa sữa chua, hỏi trẻ về nguyên liệu và cách làm. - Cô làm mẫu: Dùng kéo cắt bìa màu thành cánh chuồn chuồn rồi dán vào thìa sữa chua. Lấy bút dạ vẽ thành mắt. - Cô cho trẻ về các nhóm thực hiện, đi quan sát giúp đỡ trẻ chưa làm được, hỏi trẻ lại cách làm. + Giáo dục trẻ khi chơi xong phải thu dọn gọn gàng, nhặt bỏ rác vào thùng để giữ vệ sinh... */ Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Bắt bướm - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên khuyến khích trẻ. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: - Cô cho trẻ nhặt lá xếp hình các con vật, dùng phấn vẽ các con vật... Quan sát và động viên trẻ chơi.
------------------	---	--	---

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc (MT28)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xác xô, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng bán chim, các con chim, côn trùng bằng nhựa... + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ 	<ul style="list-style-type: none"> * Trò chuyện: - Cô cùng trẻ hát bài: Chị ong nâu và em bé. - Con ong thuộc nhóm gì? Kể tên các con côn trùng? các loại chim? - Hôm nay cửa hàng sẽ bán các loài chim cảnh để nuôi, bạn nào muốn mua bán chim cảnh thì vào góc phân vai. Còn có rất nhiều những con chim bồ câu, châu chấu, nhộng ong... các bà nội chợ sẽ chế biến món ăn từ chim bồ câu, châu chấu? - Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây chuồng, xây trại để nuôi những con vật đó...? - Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con côn trùng, chim thì vào góc nghệ thuật. Còn các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao? * Trẻ vào góc chơi - Góc phân vai: cửa hàng bán chim, nấu ăn, bác sỹ thú y...

gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.	chơi các con côn trùng, chim... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con côn trùng, chim, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...	- Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con côn trùng và chim; Biểu diễn các bài hát như: con chim vành khuyên, chị ong kết... - Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con côn trùng, chim, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái. - Góc xây dựng: Xây chuồng, trang trại chăn nuôi... - Góc thiên nhiên: Tập chăm sóc cây, tỉa lá... * Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.	
--	---	--	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức bữa ăn cho trẻ	- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người, biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ: xúc cơm ăn, nhai kỹ, ngồi ngay ngắn vào bàn ăn... trẻ súc miệng, đánh răng sau khi ăn. - Trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống: không	- Bát, thìa, đĩa, khăn lau mặt sạch cho trẻ; khăn lau tay, khăn lau bàn, khẩu trang. - Rửa dụng cụ bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.	* Hoạt động 1: Trước khi ăn - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi ăn. - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. - Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ. VD: Món thịt băm kho tàu chế biến từ thịt lợn có nhiều chất đạm. Món canh cua rau đay với mướp, có nhiều canxi (từ cua) và vitamin, chất xơ (từ rau xanh) giúp chắc xương, đẹp da... - GD trẻ khi ăn: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...

	<p>bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng, ăn đa dạng các loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh, không nô đùa hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn...</p>		<p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm. * Hoạt động 2: Trong khi ăn - Khi trẻ ăn, cô đi quan sát nhắc nhở trẻ, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống của trẻ như: ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa bằng tay phải, tự xúc ăn gọn gàng. - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. * Hoạt động 3: Sau khi ăn - Nhắc trẻ mang bát, thìa để vào rổ, ghé xếp vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không nô đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.</p>
<p>Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ngủ trưa là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. Tạo cho trẻ tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp). Rèn thói</p>	<p>- Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “Ru con”, Ru con mùa đông...</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Giờ ngủ”. Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Đã đến giờ ngủ, cô mời các con nhẹ nhàng nằm xuống giường. (Cho trẻ nam nằm 1 phía, trẻ nữ 1 phía để tiện quan sát) - Cô chúc các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. * Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ)</p>

	<p>quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch)</p> <p>- Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng.</p>		<p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy</p> <p>- Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ.</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? Trong giấc ngủ con có mơ thấy điều gì không?</p> <p>- Các con hãy nhẹ nhàng cất gối, cất giường (chăn) giúp cô nào!</p> <p>- Cho trẻ đi vệ sinh và chuyển hoạt động.</p>
--	---	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động lao động:</p> <p>Lao động vệ sinh</p>	<p>Trẻ biết lau dọn ĐD ĐC ở các góc</p> <p>Trẻ sắp xếp đồ dùng gọn gàng</p> <p>Trẻ thích lao động giúp cô</p>	<p>Khăn lau</p>	<p>*/. Hoạt động 1: T/c: Mèo đuổi chuột</p> <p>- Cô nêu lc, cc và cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>*/. Hoạt động 2: Lao động vệ sinh</p> <p>- Cô phân công việc cho từng nhóm trẻ.</p> <p>- Hướng dẫn từng nhóm trẻ cách thực hiện.</p> <p>- Cô cùng trẻ sắp xếp, lau chùi các giá đồ chơi. Giáo dục trẻ giữ vệ sinh chung, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định...</p> <p>- Cho trẻ vệ sinh tay chân sau khi lao động.</p> <p>* Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</p> <p>- Cô gợi ý, hướng dẫn trẻ vào các góc chơi.</p>

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày:</p> <p>Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- Trẻ nói được những việc làm tốt và chưa tốt của mình, của các bạn trong ngày.</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan.</p> <p>- Gợi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gợi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn.</p> <p>- Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ.</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận xét được việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét, vui vẻ, phấn khởi khi nhận được cờ. 		<ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.
Nêu gương cuối tuần	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tiêu chuẩn để nhận bé ngoan. - Trẻ nhận xét về mình về bạn. - Trẻ vui mừng, phấn khởi khi nhận được bé ngoan. 	- Bảng BN, phiếu bé ngoan.	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài "Cả tuần đều ngoan". - Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 các con sẽ được tặng gì? Nếu là bé ngoan thì trong tuần phải có mấy cờ trở lên? - Cô kiểm tra xem có bao nhiêu bạn có 3 cờ trở lên và nhận xét bạn đó được phiếu bé ngoan. - Kiểm tra xem bạn nào chưa đủ 3 cờ. - Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ. - Khi nhận phiếu bé ngoan con cảm thấy thế nào? - Sang tuần sau con có dự định gì không? - Cho trẻ liên hoan văn nghệ.

Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. Trẻ được chơi theo ý thích, biết chào hỏi lễ phép. - Rèn luyện kỹ năng rửa mặt và rửa tay, rèn thói quen chào hỏi, sửa sang 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau tay, đồ chơi các góc, tủ cá nhân trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

	quần áo, đồ dùng cá nhân gọn gàng. - Trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, vui vẻ, phấn khởi sau ngày học.		
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

